ABONNEMENTS

Indochine		Union postale	
Un an.....	8 $ 00	Un an....	10 $ 00
Six mois...	5 00	Six mois..	6 00

Annonces Légales
0 $ 50 la ligne de 6 points sur justification de 9 cicéros quelle que soit la page

Annonces Commerciales
Gré à gré

Đông-Pháp Thời-Báo

Le Courrier Indochinois

東法時報

NĂM THỨ BA SỐ 342
Ngày thứ hai
28 Septembre 1925

Tổng-lý : NGUYỄN-KIM-ĐÍNH
Chủ-bút : NAM-KIỀU

BẢO QUÁN
71, đường Mac-Mahon, 71
SAIGON

Dây thép nói (Téléphone)
Số 324

GIÁ BÁN

Đông-Pháp		Ngoại-Quốc	
Một năm...	8 $ 00	Một năm...	10 $ 00
Nửa năm...	6 00	Nửa năm...	6 00

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thơ để gởi
M. NGUYỄN-KIM-ĐÍNH

Bao báo về việc quản bán hay là việc gì cần thương nghị trước

MỘT TUẦN XUẤT BẢN SÁU KỲ, NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

N°4123

NHỮNG HỘI LẬP RA Ở NƯỚC TA NGÀY NAY !

Người nước mình lâu nay đã hiểu cái nghĩa « có hiệp-quần mới gây nên thế-lực », nên những hội-đảng lập càng ngày càng nhiều, ai thấy thế chẳng vội mừng cho cái dấy đoàn-thể của người mình. Song cái mừng đó có một cái đáng buồn, trong những hội lập ra đó có nhiều hội không nên lập, thế mới biết những công-việc ở đời, có hay thì lại có dở xen vào là vậy.

Tôi nói đây chắc có nhiều người lại tưởng tôi bàn về những tính-tệ các hội lập ra ở nước ta ngày nay, nào hội nọ vì một người chưa rửa hết tấm lòng riêng mà hội tan, nào hội kia vì một anh chủ mưu ăn cắp tiền mà hội vỡ, trước thì hội đảng để mưu công-ích trừ công-lợi, sau thì hội đảng để nói xấu nhau đi kiện nhau, những tấn-kịch ấy đều là những tấn-kịch diễn ra trước mắt công-chúng luôn luôn, tưởng chẳng còn lạ gì mà phải kể ra cho lắm. Vậy thì cái vấn-đề « người mình chưa đủ tư-cách lập hội », một bài sau tôi sẽ xin bàn, nay chỉ xin nói về những hội lập ra có hại, nghe thấy cái danh hiệu hội không đáng vui mà lại đáng buồn !

Nầy ai chẳng biết người trong một nước tức là anh em trong một nhà, đã là anh em một nhà thì phước cùng hưởng, họa cùng đau, vận mạng cùng chung với nhau, đoàn-thể phải cố-kết với nhau, dầu gần dầu xa, dầu máu đặc dầu máu lỏng; xa cũng vẫn gần, máu lỏng còn hơn nước lã, ai người còn biết có nước-nhà có nòi-giống thì đều công nhận như thế. Vậy thì ba kỳ đất nước không phải một nhà sao? Người trong ba xứ không phải anh em sao? Đã là một nhà thì cần gì phải bày đặt ra « nghĩa-trang », sống ở với nhau được, chết không ở với nhau được hay sao? Đã là anh em thì đi đâu là chẳng hữu-ái, cần gì phân-biệt kẻ Bắc người Nam? Bắc-kỳ tương-tế, vậy thì đối với Trung-Nam không tương-tế sao? Nam-kỳ tương-tế, vậy thì đối với Trung Bắc không tương-tế sao? Người xứ nầy đi xứ khác lập hội Tương-tế đã đành, cực-dĩ-chí người ở lục-tỉnh lên Saigon mà cũng phải tương-tế, cái phạm-vi càng ngày càng hẹp-hòi, thì cái tình hữu-ái của người một xứ một nước đối với nhau càng ngày càng ghẻ lạnh, rồi nay mai đây người tỉnh nọ đi tỉnh kia đều lập hội Tương-tế, người tỉnh nầy vợ chết chung với người tỉnh khác, cũng lập ra nghĩa-trang, một sợi dây liên-lạc dài ngàn dặm, cứ chặt đứt ra từng đoạn, một khối hữu-ái rất lớn, cứ đập ra từng viên nhỏ, chính là cái điềm không hay cho nước-nhà vậy.

Các nước văn-minh cũng có nhiều hội-đảng, song hội-đảng lập ra để riêng cho một phái người binh-vực quyền-lợi cho nhau, ngoài những hội-đảng về chánh-trị ra, cũng có nhiều hội Tương-tế như nông-nghiệp tương-tế, công-nghiệp tương-tế, thương-nghiệp tương-tế, nhưng sự tương-tế đó vẫn là một đoàn-thể chung, chớ có đâu như người mình hết xứ nọ tương-tế lại đến tỉnh nọ tương-tế, mới ra khỏi nhà chưa được nửa ngày trời đã phải lập hội tương-tế, không thì không sống nổi hay sao ?

Hoặc có người nói : những hội tương-tế trong một tỉnh lập ra, là cốt để giúp-đỡ nhau trong khi tật-bịnh tai-nạn và chăng cái khối hữu-ái tự nhỏ mà lớn, cái dây đoàn-thể tự ngắn mà dài, có biết yêu nhà mới biết yêu tỉnh, có biết yêu tỉnh mới biết yêu xứ, có biết yêu xứ mới biết yêu nước. — Câu nói đó nghe cũng có lẻ, song cứ như ý tôi thiết-tưởng thì ta phải để mình vào cái phạm-vi rộng-rãi, ba kỳ Trung Nam-Bắc là nhà ta, hai mươi lăm triệu dân Hồng-Lạc là anh em ta, trừ khi ta đi tới một ngoại-quốc nào, giả như người ngoại-quốc đến xứ ta đây thì hãy nên lập ra hội tương-tế, mở ra nghĩa-trang, để biểu-dương cái tinh chủng-tộc, chớ còn như tự đỗ mình vào cái phạm-vi hẹp-hòi vậy thì không nên !! Một xứ còn không nên, huống chi là một tỉnh ! !

Đứng nói đâu xa, nói ngay như trong ba kỳ ta đây, một xứ lập nên hội tương-tế, thì đối với hai xứ kia đã đề ra một khoản xa rồi, một xứ lập ra hội ái-hữu thì đối với hai xứ kia đã ra tỉnh lạt-lẻo rồi, một xứ như thế, một tỉnh cũng như thế, tự mình đã muốn xa, còn gần thế nào được ; tự mình đã sanh tình lạt-lẻo, còn mặn-mà thế nào được !

Cái phạm-vi trong một xứ một tỉnh đã như thế, lại còn phân-biệt ra nhân-vật trong một xứ một tỉnh mới lại buồn cho nữa. Đã hay rằng : giang-sơn đâu anh hùng đấy, nhân-tài là khí-phách của giang-sơn song xét cho kỹ nghĩ cho cùng thì tổ-quốc ta ngày trước, chỉ là một khoảnh đất ở Trung-châu Bắc-kỳ, ngày nay hai mươi lăm triệu đồng-bào ở rải rác từ cửa Nam-quan giáp Tàu tới mũi đất Camau giáp Xiêm, đâu cũng là anh-em, thì đâu cũng là nhân-vật nước-nhà cả. Nhân-vật trong một xứ đã hẹp hòi, huống chi lại còn nhận riêng nhân-vật trong một tỉnh ! !

Tôi nói đây tất có nhiều ngài không hiệp ý-kiến, vì là trái hẳn với hành-sự của các ngài song cứ như ý tôi thiết-tưởng thì ba kỳ đất nước đâu cũng là nhà, hai mươi lăm triệu đều là anh em, đứng cho chấp nệ mà định nên những giới-hạn nhỏ nhặt ấy, để phương-hại cho tình chưởng tộc, và khách ngoại-bang thấy thế biết đâu không cười thầm cho người mình. Mấy lời trung-trực, các ngài nghĩ sao ?

N. K.

VĂN XUÔI

LÒNG NÀY BIẾT TỎ CÙNG AI?

Đêm đã khuya, người đã vắng, những tiếng ngựa-xe huyên náo đã im lìm, thành phố Saigon hình như đã ngủ, lúc nầy chính là lúc cho ta đi dưỡng tinh-thần, để nuôi lại cái sức óc bị xung đột cả ngày mỏi phải! Vậy mà ta sao cứ bồn khoăn nghĩ-ngợi, ngồi đứng không yên, ngổn-ngang trăm mối bên lòng, phần thì buồn nỗi nước nhà đương lúc giao-thời, thường hay diễn ra làm tấn quái-kịch, làm cho những người có quan-tâm với thế đạo trông thấy mà đau đớn lòng, phần thì buồn nỗi người đời không mấy người có cái óc tự chủ, thấy khen thì khen, thấy chê thì chê, nên thường bị cái giống người miệng hùm nọc rắn nó mở lối gièm-pha, làm cho đương thân thiết hóa ra thù nghịch, đương vui vẻ hóa ra buồn-hiu, thân đó mà nghịch ngay đó, khen đó mà nói xấu ngay đó, bậu bạn là bậu-bạn sân khấu, Quản Trọng dễ mấy khi gặp được Bảo-thúc-Nha ? Phần thì buồn về nỗi nhà tang tác nỗi thân lạc-lài, vừa mới ngày nào mẹ cha anh em chị em một nhà sum-hiệp, mà rồi ra phước bất trùng-lai, họa vô đơn chí, mẹ cha chết, anh cũng chết, chị cũng chết, gia thế đã suy đồi, sanh nhai lại cùng quẫn, cái thân nâng như trứng hứng như hoa kia đã thành ra cái thân cánh bèo mặt nước, linh đinh đâu nữa cũng là linh đinh ! Hỡi tưởng ta để bước vào trong xứ Nam nầy, đã gần hai năm, công việc thì nhiều, nhưng đã việc gì được như ý ta chưa ? Giao du thì nhiều, nhưng đã ai là tâm phác của ta chưa ? Hay chỉ hằng ngày inh tai nhức óc những tiếng khen chê, ngậm tủi đeo sầu về những điều trách oán....

Lòng nầy ta biết cho ta ! !
Bụi-hồng mù-mịt ai là mắt xanh ?

Còn đang nghĩ ngợi bồi hồi, bỗng nghe tiếng gõ cửa, ngẩnh mặt trông ra thì là một người bạn, chưa kịp hỏi vì sao lại đi chơi khuya vậy ? Thì người bạn đã trao cho mấy từ giấy xanh-xanh đỏ đỏ lượm được ở ngoài đường, trỏ mà bảo rằng : phận sự của anh đây ! Anh hà dễ điềm nhiên sao ? Ôi, nghe nói mà như kim đâm vào ruột, thở dài nói rằng : anh ôi, tôi nay lạm dự trên đàn ngôn luận, cái hi vọng là muốn đem một bầu tâm sự ngỏ với tri-âm lúc bình thường vẫn công-kích những kẻ viết văn xu mị, bán thân cho thần tiền mà đến quên cả nước nhà, quên cả nòi giống, chí ước ao ngày nào được như lòng mà ra tay rửa sự bất bình, oai thế cũng không sờn, búa rìu cũng không sợ, ngờ đâu ngày nay sự cơ có thể làm được mà bị bó tay, miệng muốn nói mà mắc quai, thấy cái phong-cảnh kích thích bên ngoài khen cho người mà lại hổ cho mình, tay bị bó, miệng mắc quai, khối phẫn-uất càng thêm lớn ! ... Than ôi, ngọn bút để tỏ bày tâm-sự, mà tâm-sự một đường, ngòi bút một nẻo hồn bút hồn giấy phải kêu oan, cái khổ tâm ấy tưởng ai có biết ! . .

Thôi thì thôi ! Nói lắm nhục nhiều cả hơi ngậm miệng, anh-em bốn bể, ai tri-âm đó biết cho ai ! ...

Nói ra luống những ngại ngùng,
Để lòng thì thẹn tấm lòng với ai ! ..

Trần huy-Liệu

Rọi hình cho trẻ nhỏ xem

Tại Guignol, ở góc đường Blancsubé và Marc-Pourpre
CHƯƠNG TRÌNH
Ngày 27 Septembre và 1er Octobre 1925

1· Eclair Journal n· 6 (1925).
2· La Recherche du diamant.
3· Rêve d'enfant (3e partie).
4· Pathé Revue n· 42.
5· Les souris.
6· Bout de Zan voleur un éléphant.

DƯ-LUẬN BẮC-KỲ

Vừa rồi bạn đồng-nghiệp Khai-Hóa như báo ở ngoài Bắc có đăng một bài nhan đề là « bạn đồng-nghiệp ! » trong bài đó ý-tứ thiệt là thâm-trầm, nghị-luận thiệt là xác-đáng ; có nhiều chỗ hiệp ý với bổn báo, nên bổn-báo trích đăng vô đây trong khi đôi bên xung-đột, người ngoài cuộc vẫn thấy rõ hơn người trong cuộc, vậy bổn báo xin cảm tạ những lời trung-cáo của bạn đồng-nghiệp. Sau hết xin đồng-nghiệp biết cho rằng bổn báo phản-đối sự làm của báo O. L. chớ không phản-đối mấy bạn trong báo O. L. nên trong ba tháng trời, không hề có những dọng gì là tục tằn thô-bỉ, và không hề bới lông tìm vít ai, dẫu rằng : « nói với người say như say chẳng trả », bổn-báo cũng chịu nhận là « không biết liếc lời nói », song vì cái chủ nghĩa nó bắt bổn-báo phải theo cho tới cùn, tưởng bạn đồng-nghiệp cũng lượng tình cho.

Đ. P. T. B

Tình đồng nghiệp !

Hẳn các độc-giả còn nhớ về một đoạn thời-sự đã đăng trong một số báo trước cũng lấy câu nầy làm tiêu-đề nói về việc có mấy bạn đồng-nghiệp về bảo quốc-văn ở trong Nam vì một sự bất bình riêng mà vài tháng nay gây ra cuộc bút chiến rất kịch-liệt, nhưng nói cho phải gọi là cuộc chửi lộn dử thì đúng hơn, bổn báo có tỏ ý vì mấy nhà ấy phàn nàn là vì thù riêng mà bại nghĩa công và lạm vô mấy lời khuyên giải, chắc rằng các ngài cũng biểu đồng tình. Vậy mà tới nay hằng ngày xem các báo ấy cuộc đấu khẩu vẫn còn tranh chấp dữ. Ôi, bất cứ là hạng người nào, đã đến chửi lộn, đã đến đấu khẩu còn tiếc gì đến cảm tình, con giữ gì đến thể-diện cho nhau nữa. Nhưng về phần cá-nhân hay về hạng người không có chút gì quan hệ cho xã-hội thì chẳng cần nói làm chi, nhưng đến tờ báo là cơ-quan của quốc dân, tai mắt của xã-hội mà đã cùng nhau dùng đến cái ngọn lưỡi ấy thì không những không có ích gì cho quốc-dân xã-hội mà lại có hại không biết đến ngàn nào. Vì cái lỗ gì mà sanh ra cuộc đấu khẩu ấy, kỳ giả hãy xin gác bỏ không nói ra đây làm gì, vì đã gọi là tư thù thì phần đỡ nhiều mà phần hay ít, chỉ xin lấy chút tình đồng nghiệp mà đem mấy lời thành thật ngỏ cùng các bạn một lần nữa, mong rằng sẽ bỏ tư thù mà giữ công nghĩa, hầu mong có một ngày kia sẽ bồi đắp nên một cái cơ sở chung. Tuy báo-giới ta trong lúc bây giờ vì cái lý thế tất nhiên mà còn phải bó buộc ở trong cái khu hoạch hẹp hòi. Nhưng dẫu sao mặc lòng, mình đã nhận lấy cái thiên chức dẫu dắc dìu cho quốc dân, thì quốc dân đối với mình có một cái hi-vọng nồng nàn chan chứa. Vậy cho được hết cái chức trách ấy, ai nấy phải hết sức hết lòng còn lo gánh vát chưa nổi, còn hơi sức đâu mà chửi lộn hoài. Phương chi đôi bên lại bỉnh như gác bỏ công nghĩa mà giở đến tư thù, cùng nhau bới lông tìm vít, hằng ngày kẻ xấu nhau trên tờ báo, đầu của tai ách không còn tiếc chi lời, khiến cho quốc dân hằng ngày mong được tờ báo, như được tiếp ông thầy giỏi, người bạn hiền, để mong bổ ích cho phần trí thức được đôi chút, vậy mà khi để mắt nhìn, cắt miệng đọc, chỉ thấy toàn những dọng mấy tao mì tớ, không khác chi chuyện điểm đàng, kể biết ra cho là sự căm giận nhau trong nhất thời, kể không biết lại yên trí cho là trò nhảm nhí, như vậy trôn con đường tiến hóa mà chúng ta đương kẻ trước người sau, mong cho cùng chung tới mục đích, tự mình lại đâm ngang rẽ tắt, đi quanh đi xiên, thì còn dắc dìu được ai nữa. Chắc hẳn các quí đồng-nghiệp đều là những bậc cao kiến viễn thức không khi nào lại có tự ám quá như thế, chẳng qua vì một chút ngộ giải mà cả giận mất khôn, vậy từ nay xin bớt giận làm lành, bỏ tư-thù mưu công-nghĩa, quốc-dân xã-hội sẽ được mong cậy nhiều.

Có người nói các báo bên Âu Mỹ cũng thường xảy ra cuộc bút chiến, còn kịch liệt bằng mấy, chớ như cuộc bút chiến của mấy quí đồng nghiệp ấy phỏng đã lấy làm trọng đại quan hệ chi cho lắm mà cần phải bàn. Chết nỗi, nếu ta lấy thế mà so sánh với người thì lại càng hổng lắm. Các báo Âu Mỹ đều ở vào những nước dân trí đã phát đạt, dân trí đã xương minh, vên mỗi khi có xảy ra sự gì có quan hệ cho toàn thể, vì ý kiến không hợp mà nhà thì chủ trì cái lý-thuyết nầy, nhà thì đỡ khởi cái chủ-nghĩa nọ, gây nên một cuộc tranh biện phí tổn bao nhiêu giấy mực, đằng nào cũng tìm cớ viện lẽ, kết cục đằng nào chiến thắng được đã đành, mà dẫu đằng nào thất bại cái lý thuyết, cái chủ nghĩa cũng không phải là không quang minh chính đại. Coi đó ta thử hỏi cuộc tranh luận của mấy nhà ấy, có cái lý-thuyết và cái chủ-nghĩa gì không? Chắc là không rồi. Đã không phải thế mà ngày ngày nói lời tiếp dọng để tranh luận nhau, thì chỉ là chuyện tư thù mà thôi, chớ còn gì nữa. Chẳng thế mà giờ đến cái dọng văn chương mấy tao, hung nữa lại tỉ nghĩ nhau là chó ngựa (!) hay hung nữa lại dọc đến tổ tiên nhau (!) Bút chiến đến thế thì ghê thật, quá ra nữa thì đến *gậy chiến đùi chiến* đánh nhau đến vỡ đầu rách tai, nếu đến cái nông nỗi ấy thì cực lắm nhỉ, rồi chẳng hay các quí đồng-nghiệp tự xử ra làm sao ? Cho dẫu chẳng khi nào đã đến nỗi thế, nhưng cứ chửi lộn mãi, thì còn ra thế nào. Mình đối với mình đã đành, nhưng đối với người, cái danh dự chung cũng cần phải nên giữ. Các quí đồng-nghiệp hãy nghĩ lại coi nào ?

Kỳ-giả lại xin các quí đồng nghiệp lượng cho rằng không phải là kỳ-giả có rồi công mua việc, tự nhiên can thiệp vào việc người để cầu điều chi đâu. Chỉ vì một chút cảm tình lại láng đối với các quí đồng-nghiệp trong ấy là những người bạn xa xuôi sẵn mong thường được đôi phần tư ích, nên hằng ngày tiếp được các quí-báo trước khi mở dọc chắc sẽ được vui lòng sướng dạ về những bài hùng-luận cao-đàm, cho được biết cái tình thế về cuộc tiến hóa của đồng bào trong ấy hiện đã được như thế nào. Nên đối với việc nầy kỳ-giả xin lạm lời khuyên giải : Ông Liêm-Pha và ông Lạn-tương-Như vì tư thù mà thế không cùng sống, sau vì công nghĩa đối với nước lại cùng nhau kết mối đồng tâm, cái gương sáng của cổ-nhân, các quí đồng-nghiệp chắc đã rõ rồi, vậy điều tự xử, tất không khi nào lại chịu kém cổ-nhân vậy.

C. B.

Phòng Canh-nông

Sớm mai ngày thứ bảy 26 Septembre 1925 dùng 10 giờ quí ông tân Nghị-viên phòng Canh nông có nhóm lại đặng cử bàn trị-sự như dưới đây:

MM. Labasto : *Hội trưởng*
Canque : *Phó Hội trưởng*
Võ hiếu Đễ : *Từ hàn*
Guillemot : *Thủ bổn*
Chánh phái-viên quản hạt hội nghị: MM. Canque và Caussin.
Phó phái-viên : Connes và Jourdan.
Phái-viên hội Thương-khẩu :
Chánh : M. Gressier.
Phó. M. Mézin.

Tiếng gọi dân ! !

Là quyển sách có giá-trị nên mua !

Hãy gởi thơ cho M. Trần-huy-Liệu, Đông-Pháp thời-báo.

HƯƠNG TRUYỀN

BẮC-KỲ

Gạo xuất cảng

Tổng cộng số gạo xuất cảng tại Thương-khẩu Haiphòng trong tuần thứ hai tháng septembre như sau nầy : 802 tấn gạo trắng chở qua Hồng-kông, 10 tấn tấm chở qua Đại-pháp và 48 tấn tấm chở qua Hồng-kông, còn lúa thì không có xuất cảng.

Thất mùa

Hôm tháng Août trời hạn nên những ruộng ở dựa triền núi đều thất.

NHỰT

Gạo lên giá

Báo *Bulletin quotidien* có nói rằng hôm ngày 15 Juin, gạo ở Tokio bắt giá lên cao lắm. ở Nhựt thuở nay chưa từng thấy. Một *kokou* (180 lít) bán tới 42 yens 60 (mỗi yen giá 8 quan tiền tây). Ấy là mỗi *kokou* mắc hơn năm 1924 tới 5 yens. Mà nhứt là trong tháng Juillet-Août-Septembre đây, gạo lên tới 45 yens 49 hoặc 43 yens 45.

Người ta nói chánh-phủ có chứa sẵn trong kho 385.000 *kokou*, nếu không xuất ra mà bán cho nhơn dân thì làm thế gì giá gạo chợ cũng bắt lên cao nữa.

Việc gạo lên giá đây cũng có nhiều duyên cớ dị kỳ lắm. Những kẻ nông-phu thì vựa lúa mà không chịu bán để nhóng giá cao. Ấy cũng vì nông-hộ thường hay bỉnh-vực quyền-lợi của họ để chống trả với các nhà kỹ-nghệ. Xét cho kỹ thì hiện nay bên Nhựt cũng không phải mắc cái nạn cơ cẩu thắt ngặt chi cho lắm, vì theo bản tổng-kê của Nhà nước trong bảy tháng sau đây (từ 1er Novembre 1924 tới 31 Mai 1925) thì gạo ngoại-quốc đã nhập cảng tới 6.697.466 *kokou*, nghĩa là nhiều hơn năm trước tới 752.114 *kokou* mà mùa màng năm 1924 cũng trúng hơn năm 1923 tới 3 triệu *kokou*.

Tôi xin biên cái bản kê số gạo nhập cảng trong 7 tháng ấy ra dưới đây: (tính theo *kokou*).

		Rangoon và Saigon	Cao-ly	Đài loan
Nov.	1924	70.861	574.636	223.101
Déc.	1924	85.157	723.288	354.109
Janv.	1925	99.525	462.373	188.146
Fév.	1925	149 147	333 851	185.219
Mars	1925	345.045	469.521	102.428
Avr.	1925	637.078	517.751	50.433
Mai	1925	708.165	348.540	27.355
Cộng...		2.170.378	3.431.946	1.029.196

Chư tôn xem bản tổng kê trên đây thì thấy số gạo Đông-Pháp và Miến-điện (Birmanie) bán cho Nhựt-bổn chẳng phải ít. Song tiếc rằng trong bản ấy nhập chung số gạo của hai xứ làm một nên khó biết được rõ số gạo của xứ mình bán cho Nhựt là bao nhiêu.

HUÊ-KỲ

Chiếc khinh khí cầu Ford

Tin New-York. — Các vị kỹ-sư xưởng Ford mới đệ trình lên Chánh-phủ Mỹ-quốc một cái bản đồ chiếc khinh-khí-cầu của các đồng tính sẽ đóng nay mai. Người nói sự tốn hao về sự đóng tàu bay nầy tốn đến 200.000 đồng đô-la vàng.

CANADA

Trúng mùa

Năm nay lại xứ Canada ở bên Thế-giới mới trúng mùa lắm. Lúa mì tính tới 302.000.000 quintaux (mỗi quintal là 100 kilos) hơn năm ngoái được 40.000.000 quintaux. Thế thì năm nay chắc bánh mì sẽ hạ giá.

TÀU

Chánh phủ Trung-Hoa khán cự cuộc tra xét theo pháp luật. Chánh-phủ Trung-hoa đã trả lời với các liệt cường rằng mình không chịu dự vào cuộc tra xét theo pháp luật của các liệt cường xin về vụ lộn xộn ở Thượng-hải mà các nước Ang-lê, Nhựt-bổn, Huê-kỳ đã phái sở quan rồi.

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74)
tặng cho Kho Sách Xưa của Quán Ven Đường.

Đau lòng nên mới nói ra

Ở vào đời cạnh-tranh nầy, người ta cần phải tụ-hiệp để gây nên đoàn-thể, mà trong cách tụ-hiệp không gì bổ-ích cho bằng « lập hội ». Vì lẽ ấy mà các nước bên Thái-tây ngày nay biết bao nhiêu là hội có thế-lực vô cùng. Chúng ta thường thấy trên các báo những tin-tức : nào là hội nầy yêu-cầu với chánh-phủ giải-thoát một chuyện gì ức-hiếp, hội kia kêu-nài với các nhà kỹ-nghệ thương gia một sự gì có hại đến quyền-lợi của những hội-viên. Yêu cầu và kêu nài cho đến đổi chánh-phủ và các nhà thương-gia, kỹ-nghệ, phải giải-quyết cho xong mới thôi. Cái thế-lực của hội thật là mạnh-mẽ vô cùng. Thấy người rồi gẫm đến ta.

Mấy chục năm nhờ nhà nước Langsa khai-hoá, nên dân ta mới dần mỡ mang, biết cái ích-lợi về sự lập hội — và nhờ nhà-nước lấy chánh-sách khoan-hoà — nên đã lập ra nhiều hội để bảo-thủ quyền-lợi cho nhau. Nói cho phải nhờ hội mà một ít người hội-viên mỗi hội được hội cứu-giúp trong lúc tai-nạn (tai-nạn đây nghĩa là trong lúc nghèo khó và đau ốm). Ngoài cái phạm-vi ấy chưa thấy hội nào thi thố đến chi khác. (Trừ ra hội Khai-Trí tiến-đức, hội Ái-hữu Bắc và hội Khuyến học trong Nam). Hay là mấy hội ấy mới thành-lập và chưa đến ngày thiệt hành chăng? Kẻ viết bài nầy rất mong-mỏi lắm!

Tôi vốn là kẻ mến cái chủ-nghĩa hiệp-quần, theo ý tôi thì hiệp-quần để nuôi phần hồn (tinh-thần) còn cơm gạo để nuôi phần xác (vật-chất), làm người mà muốn cho trọn sống ở đời thì phải có hai món ăn ấy. Vừa rồi nghe « *Hội Vĩnh-Long tương tế* » (Amicale des Originaires de Vĩnh Long résidant à Saigon, Cholon et Giadinh) có thiết một đêm hát tại miễu quan Tổng Quốc-Công ở làng Long-Châu (Vĩnh-Long) để lấy tiền lập một cái nghĩa địa để dành cho hội-viên nào chẳng may gởi xương nơi đất khách. Cái chủ-nghĩa của hội đáng yêu thay! Mình là người Vĩnh Long lại mến cái chủ-nghĩa hiệp-quần và hữu-ái, nay nghe một việc công-ích như vậy thì hả dạ biết bao! Trong khi hát thì « hội » có đem bán sách của hội làm ra để là « Vĩnh Long nhơn-vật-chí ». (1)

Vì cuốn sách ấy mà có bức thơ của ông Giáo-học Đặng-văn-Bảy gởi cho hội và một bài trả lời của ông Trần-ngọc-Châu cả hai đã đăng trong báo Công-Luận Ôi! nói ra cũng ngặt mà nín lại đau lòng! Hai ông vốn là người đồng-xứ với tôi và lại cũng là bạn của tôi; đã đồng xứ lại đồng-liêu, tưởng cái tình của tôi đối cùng hai ông rất nặng. Vì tình cùng nhau, nên cực chẳng đã tôi mới viết bài nầy để can hai ông. Về phần ông Đặng-văn-Bảy: ông đã có bức thơ gởi cho hội mà hội không trả lời theo cầu ông hỏi trỗng thơ. Vì sao mà hội không trả lời thì ông cũng biết. Nhưng không lẽ không trả lời mà làm thinh luôn, nên ông Trần-ngọc-Châu mới ra trả lời thế cho hội, nhưng những câu trả lời của ông Trần-ngọc-Châu chưa chắc là chánh-đáng và không có chỗ thiên-lệch.

Về phần ông Trần-ngọc-Châu: ông trả lời cho ông Đặng-văn-Bảy bao nhiêu đó cũng đủ rồi; trong những câu văn của ông có chỗ hơi hẹp một chút. Mới có một bài đầu mà những câu văn của ông đã có khí-nộ rồi, nếu sau mà ông còn viết bài khác trả lời cho ông Đặng-văn-Bảy thì những lời nói của ông sẽ thêm khí-nộ nữa. Cái «giận» dùng vào nhâm việc thì có ích mà dùng sái chỗ thì có hại mà lại thêm để trò cười cho công-chúng. Xin ông Trần-ngọc-Châu hãy tự trọng một chút.

Tôi vì đau lòng nên mới nói ra để khuyên hai ông chớ không phải lên mặt thầy đời với hai ông đâu, và lại bổn học-thức của tôi còn thua hai ông nên tôi đâu dám làm mặt thầy đời với hai ông. Bạn thanh-niên mình bây giờ — hai ông và tôi — phải lo làm sao cho đừng hổ phận râu mày. Cái trách-nhiệm của bọn mình rất nặng lắm, vậy chúng mình phải làm sao cho rạng mặt con Rồng cháu Tiên. Cứ đàng ngay nẻo thẳng mà đi, đừng đua-mị bợ-đỡ ai. Xem cái nhục chung làm trọng mà coi cái thù riêng làm khinh.

NGUYỄN-XUÂN-QUAN
cư-ngụ Cầnthơ

(1) Đoạn nầy tôi không thuật cuộc hát tối hôm ấy và không bình-phẩm cuốn sách « *Vĩnh long nhơn vật chí* » vì ở đời rất là nông nổi mà không biết mình là nông nổi. Nếu nói ra phải cái cọ lỗi thôi nữa. Xem cái gương trước mắt vừa rồi

Công-văn lược lục

Thiên-bổ

M. Nguyễn-văn-Nam, Giáo-tập hậu bổ mới cấp bằng, đốc lịnh đi tùng quyền quan Châu-tỉnh Mytho, thế cho thầy Lê-tấn-Thạnh dời đi chỗ khác.

M. Ng.-đông-Pho, Giáo-tập hậu bổ mới cấp bằng, đã lịnh đi tùng quyền quan Châu-tỉnh Cholon thế cho thầy Đặng-văn-Ngọc, dời đi chỗ khác.

M. Phạm-kim-Liễu, Giáo-tập hậu bổ mới cấp bằng, đốc lịnh đi tùng quyền quan Châu-tỉnh Vĩnh long, thế cho thầy Ng.-văn-Khanh dời đi chỗ khác. Cô Phạm-thị-Nol, có bằng sơ-học Pháp-Việt, được cấp bằng chức nữ Giáo-viên hậu bổ, đốc lịnh đi dạy tại trường nữ-học Chợđui, thế cho cô Phan-thị Quí được để tại ngoại.

M. Nguyễn-văn-Cô Giáo-tập hạng bảy, dạy tại tỉnh Longxuyên, đốc lịnh đi dạy tại Côn nôn thế cho thầy Hồ-quang-Cu, được nghỉ phép.

Qui thầy Giáo-tập hạng tám: Lê-tấn-Thạnh dạy tại tỉnh Mytho, Đặng-văn-Ngọc dạy tại tỉnh Cholon và Nguyễn-văn-Khanh dạy tại trường sơ học Vĩnhlong, đồng đốc lịnh đi tùng quyền quan Đốc-học trường Sư-phạm Saigon.

M. Trần nhứt Uông, có bằng tốt nghiệp, được cấp bằng chức Giáo tập hạng tám, đốc lịnh đi dạy tại tỉnh Soctrang thế cho thầy Lưu văn Đẩu, từ chức.

M. Phạm công Cẩn, có bằng sơ học Pháp Việt, được cấp bằng chức Giáo tập hậu bổ và đốc lịnh đi dạy tại tỉnh Giadinh.

Để tại ngoại

Cô Phan thị Quí, nữ Giáo viên hạng tám, dạy tại trường nữ học Chodui (Saigon) vì có đơn xin nên được để tại ngoại một năm không lãnh lương kể từ ngày 14 Septembre 1925.

Cấp bằng và thiên-bổ

MM. Nguyễn văn Long và Nguyễn văn Tuấn, có bằng sơ học Pháp Việt được cấp bằng chức Giáo tập hậu bổ và giao tùng quyền quan Chủ tỉnh Baria.

MM. Trần văn Nhuận, Lê văn Sửu, Ng. văn Hưng, Nguyễn văn Vân, Lương văn Trọng và Nguyễn văn Vàn, có bằng sơ học Pháp Việt được cấp bằng chức Giáo tập hậu bổ và giao tùng quyền quan Chủ tỉnh Longxuyên.

M. Nguyễn văn Đăng, Giáo-tập tạm, dạy tại tỉnh Vinhlong, có bằng sơ-học Pháp-Việt được cấp bằng chức Giáo tập hậu bổ và cũng để dạy tại tỉnh ấy.

M. Phan thông Khôo, Giáo-tập hạng sáu, đang dạy tại Bạcliêu, có bằng tốt nghiệp Sư phạm được cấp bằng chức Giáo-tập hạng ba và cũng để dạy tại tỉnh ấy.

M. Trần quang Lá, có bằng sơ học Pháp-Việt, được cấp bằng chức Giáo-tập hậu bổ, và đốc lịnh đi dạy tại tỉnh Longxuyên thế cho thầy Nguyễn-văn-Cô, dời đi chỗ khác.

MM. Nguyễn văn Mậu, Nguyễn đông Pho, và Phạm kim Liễu, có bằng tốt nghiệp, được cấp bằng chức Giáo tập hậu bổ.

M. Võ phú Lâu, có bằng sơ học Pháp Việt được cấp bằng chức Giáo tập hậu bổ và giao tùng quyền quan Chủ tỉnh Tânan.

M. Nguyễn văn Lưu, có bằng sơ học Pháp Việt được cấp bằng chức Giáo tập hậu bổ và giao tùng quyền quan Chủ tỉnh Chợlớn.

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

GIÁ BẠC

Kho nhà nước	12f. 20
Đông-pháp Ngân-hàng (Banque de l'Indochine)	12 20
Trung-hoa Công-nghệ Ngân-hàng Banque Industrielle de chine)	12 20
Hongkong et Shanghai	12 25
Chartered Bank	12 20

GIÁ LÚA GẠO

Mỗi bao một trăm kilos chở đến tỉnh huộn và cái bao nầy:

Lúa Vĩnh-long	5 80	tới	5 90
Lúa Gò-công	6 10	—	6 20
Lúa Bãi-xàu	6 00	—	6 10
Lúa Bảo-lộc	5 05	—	5 15
Lúa Cao-man (trắng)	5 45	—	5 55
Lúa Cao-man (đỏ)	5 00	—	5 10
Gạo trắng nhứt	5 99	—	6 00

Giá giấy Quốc trái Đông-Pháp . 108 50

TÀU ĐI CÁC NƯỚC

TÀU TỚI

Chiếc CHANTILLY ở Nhựt-bổn và Tàu sẽ đến Saigon ngày 2 octobre.

Chiếc PAUL BEAU ở Singapore đến Saigon ngày 23 Septembre.

Chiếc AMIRAL SIELLY khởi chạy tại Marseille ngày 9 Septembre mà qua Saigon

Chiếc CEYLAN ở Tonkin và Annam tới Saigon ngày 22 Septembre.

Chiếc ARTAGNAN ở Pháp-quốc đến Saigon ngày 23 Septembre.

Chiếc AMBOISE ở Nhựt-bổn và Tàu sẽ đến Saigon ngày 18 Septembre.

Chiếc ADEN khởi chạy tại Djibouti ngày 12 Septembre mà qua Saigon.

Chiếc AMAZONE ở Pháp quốc sẽ đến Saigon ngày 17 Septembre.

TÀU CHẠY

Chiếc ARTAGNAN chạy qua Tàu và Nhựt-bổn ngày 26 Septembre.

Chiếc PAUL BEAU chạy qua Singapore ngày 26 Septembre.

Chiếc RÉAM sẽ chạy Annam và Tonkin ngày 21 Septembre

Chiếc CHANTILLY chạy qua Pháp-quốc ngày 5 Octobre.

Saigon

Tin mới

Kính cho quí cô, quí bà đặng hay, chiếc tàu Porthos bên tây mới qua, M. François Sự ở Chợ-cũ Saigon, 76, rue Vannier, có đặng ít gói hột xoàn thiệt là rất cật kỳ tốt! Xin quí bà, quí cô mau chơn đến mua giúp người Annam.

Vả lại M. François Sự đáng tin cậy, và chiếu hiền đãi sĩ bạt-thiệp, chẳng phải như bọn da đen xảo quyệt gạt gẫm và nhục mạ các cô vậy.

Ai tin

Bổn-báo mới tiếp đặng tin chẳng lành rằng ông *Lê-văn-Bảy dit Tỵ*, Thông-phán sở Ngân khố Saigon, Hội-trưởng hội Ái-hữu Ngân-khố Namkỳ mới từ trần hôm 23 Septembre 1925 tại Saigon, hưởng dương 38 tuổi.

Cuộc tổng chung đã xong hôm 25 Septembre 1925.

Đông-Pháp kính phân ưu cùng tang quyến và Ngân-khố Ái-hữu hội Namkỳ và chúc cho hương hồn ông đặng Bồng đào tiêu diêu, vân hương khoái lạc.

BỔN-BÁO
kính điếu

Chớn đến mắc bẫy!

Cái nạn mất xe máy ở Saigon thật ai cũng phải lo sợ hằng ngày. Hơ hỏng trong nháy mắt thì rồi đời cái xe máy. Tuy giá xe máy có năm bảy chục đồng một cái, có đáng là bao nhiêu, song đối với kẻ phú hộ hào gia thì chẳng ra gì, chớ với kẻ lương tháng năm ba chục đồng thì cũng là bộn-bộn chớ.

Mà độc lắm, xe máy của mình về tay bợm bãi rồi thì có để gì tìm lại được đâu. Nó cạo, nó sơn màu khác, nó đổi tay cầm và thay yên, mình có gặp xe của mình, mình cũng xem ra lạ quáo!

Người ta bị mất xe máy hoài thì người ta cũng phải than phiền tới cò bót vậy chớ. Nói vậy Chánh-phủ đặc ra lính tuần-thành làm chi mà để cho quân trộm cắp làm lộng giữa châu-thành thế nầy? Mà cò bót nghe tiếng bà tánh than phiền hoài, cũng oán cũng giận, cũng ghét, và cũng quyết bắt cho hết cả lũ chúng nó vậy chớ.

Bởi vậy mới hôm thứ hai tuần rồi đây ông cò Boucly ở bót nhứt mới cho anh lính Ng.-văn-Nhung kêu là Gambetta mỗi bửa lại trước hãng xe-hơi Bainier đứng ngó chừng bên hãng Grands Magasins Charner, là chỗ hay mất xe máy nhứt ở Saigon, cũng như bối ở Ba-Cụm vậy.

Một bửa kia, tại cái gia xe máy đỗ trước hãng Charner đã có để sẵn 2 cái xe máy tại đó rồi. Một lát có một cậu nhỏ dem lại dắt cái xe máy thứ ba vô nữa.

Anh lính cò ý coi chừng và nhìn mặt chủ xe cho nhớ. Cách chẳng bao lâu có một người Annam, ấy là tên Lê-văn-Thông đa, ở trong hãng bước ra, xốc lại kéo cái xe máy của cậu nhỏ dơn ra đường rồi hút lên mà đạp. Anh lính cũng leo lên xe máy của mình mà rượt theo. Lên tới con đường Taberd, lính Nhung liền kêu tên nọ lại biểu trao giấy thông thân ra coi, và hỏi xe của ai mà mầy dám lấy vậy?

Bợm-bãi (chớ không phải Bombay) biết mắc bẫy nên liệng xe máy rồi co đo nhảy sải. Lính Nhung rượt theo kéo lại và dắc về bót. Tới bót tên Lê-văn-Thông mới khai với ông Cò rằng nó ăn cắp tại hãng Charner đã 5 cái xe máy rồi. Nó có dem theo một cái kềm, nếu xe máy ai có khóa nó bẻ cũng như chơi.

Tên Thông nầy hồi trước có ở bồi cho Tây, có quen biết với chưa-ngục đã 7 lần về tội ăn trộm và du-côn.

Ông Cò hỏi nó ăn cắp xe máy rồi dem về đâu thì nó khai nơi nhà ông-nhỏ tăng: Tôi ăn cắp xe máy rồi dem về cho tên Hai, tên thiệt là Nguyễn-anh-Tam, cho mướn xe máy ở Ba-quẹo (Giadinh). Tìm tới nhà tên Hai mà xét thì gặp ở cái xe máy hiệu khác nhau và có đồ để thay đổi xe máy cho ra lạ hết thảy.

Việc gây bẫy được con chồn mướp nầy cũng nhờ ơn ông cò Boucly sáng tính và cũng nên khen tên lính Nhung lanh lẹ ít ai bì. Song chồn bẫy cáo đăng, bắt một con chẳng lẽ trống từng, vậy xin cò bót rằng tận tâm trừ giùm cho tuyệt một lần mới giỏi!

Longxuyên

Một lời mà dứt

Đông Pháp số 335 có con Kỳ-nhông nào đó ngông cổ nghe hút gió, vội xin đăng vào báo làm cho nhâm mắt chán tai chư vị khán quan. Vậy xin ông V. H. để cho kẻ mọn nầy trả lời với Kỳ-nhông cho minh-bạch, số là « Trái hữu đầu, oan hữu chủ ».

Hôm tháng Mai tên thường-xuyên Cao đem thơ cho tôi, nhưng mà gặp tôi tại nhà người bạn, tên Cao liền đưa thơ cho tôi, tôi xé ra coi không phải thơ của tôi, vì là thơ của tên Mẹo ở Cái-dầu. Tôi nghĩ rằng tin tức của người chẳng nờ xé bỏ, và từ thuở tới giờ tôi không ưa dùng những thủ đoạn hèn hạ như vậy. Lỡ cái bao thơ rách nên tôi mượn người bạn viết bao lại mà trả lại cho tên Mẹo Cái-dầu. Tên Lâu là người giữ thông thơ biểu tên Cao đứng vì bằng chỉ không biết, xúi thị-Huê qua quan Chủ-quận kiện người bạn tôi xé thơ lấy bạc, thì ngài đòi người bạn tôi, tên Lâu, tên Cao và thị-Huê. Ngài tra hỏi tên Cao, lúc tôi xé thơ có thấy bạc ở trỗng không? Tên Cao trả lời rằng không có. Thì ngài nói rằng: «luật nhà thờ cấm không cho để bạc vào thơ, nếu việc nầy giải đến tòa thì ăn trợt». Thị-Huê than thở không có tiền đi tầm chồng, bạn tôi thấy vậy cầm lòng không đậu, nên trước mặt quan Chủ quận thì cô cho 4$00, chớ nào ngài có dạy thưởng, tôi nghĩ vì tại tôi mà bạn tôi phải nhọc lòng, nên lúc đó tôi có đổi nại. Kỳ nhông hãy lòng tai mà nghe: Nếu tôi có lòng gian thì thơ ấy tôi đã xé liều rồi, có đại gì mà phải đưa thơ lại cho thị-Huê. Hỡi Kỳ-nhông!! Hãy lòng tai nghe một kỳ nữa. Qua tháng Juin có thường xuyên Cao đem thơ để Nguyễn-văn-Neo đã xé rồi mà giao lại cho tôi, tôi sợ rồi như lần trước, nên tôi gởi thơ cho tên Lâu là người giữ thơ phải giam thơ ấy là thơ bị xé, tại thùng. Tôi qua quan Chủ-quận thưa xin đòi tên Trần-kim Lâu và tên Võ-văn-Cao hỏi coi ai xé thơ ấy. Chớ nào tôi có kiện tên Lâu và tên Cao, Kỳ-nhông hãy nghe lại chớ. Vì tôi sợ bọn nghịch của tôi lập mưu mà hại tôi, nên tôi qua quan Chủ-quận mà cô trước Ngài phú vụ ấy cho thầy Cai-tổng, thầy Cai phú lại cho Hương-chủ Bạt. Hơn một tháng quan Chủ-quận mới đòi tên Lâu và tôi, ngài quở đòi phạt tôi. Tôi nghĩ ngài là cha mẹ dân trong quận, cũng như cha rầy con vậy. Nếu mà tôi phạm luật, ngài là ông quan minh chánh, thì ngài dem qua Tòa sửa phạt, có đâu ngài bỏ qua. Hỡi Kỳ-nhông, theo trong luật tra xét, nội trong 24 giờ đặng bị cáo không có thì giờ mà bày mưu định kế. Lời của quan đã phú cho rồi, cái nầy Hương chủ-để hơn một tháng mới phúc lại cho thầy Cai-tổng, thầy Cai mới phúc lại cho quan Chủ quận. Thì sự lập phe đảng của bị cáo có rộng ngày giờ. Thầy Cai nào chạy tờ bẩm mà phạt tôi hỡi Kỳ-nhông? Tôi có bổn thân lại nhà thầy Cai tổng mà xin thầy cho xem tờ phúc, thì thầy nói vụ ấy tên Mẹo không kêu nài cho nên thầy gởi tờ giải huề. Có lẽ Kỳ-nhông cũng có lương tâm chớ, cũng là loài động vật sao không ngue cho rõ ràng, vội xin đăng vào bao chương làm cho rộn mắt khán quan, loài vật thì bạc cùng vật, cho biết gì là nhơn loại mà cậy quyền cậy thế. Chớ thiệt tình tôi không thù oán chi thứ giống « Kỳ nhông » nhưng mà tôi sợ trẻ em tôi nó lên vòng cổ cầu ca lóc thì rồi đời.

(Định viết, Kạch Công Đạt
Nguyễn văn Mẹo

« Lời dặn. — Vì hai đăng cũng là anh em ở một làng theo ý tôi tưởng cũng nên lấy hòa làm quí. Vậy tôi đăng hai nầy là hai chót xin anh em hãy dứt cho xong!

V. H.

Cầnthơ

Thợ bạc giựt bạc

Hôm 18 Septembre rồi đây, thiếm Dương-thị-Thi có lên chồng đem đến lò thợ bạc Huỳnh-văn-Tuyển, đưa cho chủ thợ Lâm-văn-Hiếu một mớ đồ nữ trang đặng sửa lại và 10$ tiền công với tiền vàng.

Khi đưa bạc và vàng cho chủ thợ rồi, cách ít ngày thiếm nọ đến thăm chừng, song không thấy chủ thợ ở tại lò nên hỏi thăm chủ lò mới hay chủ Lâm văn Hiếu đã trốn rồi mà cũng có ăn cắp của chủ lò một mớ đồ nữ trang gần đáng 300$ nữa!

Dương thị Thi liền tới cò Cò, hiện còn đang tìm cho ra thằng chô chết đó.

Lời bàn. — Thợ bạc mà có tánh gian tham xảo quyệt như vậy thì Tổ bao giờ mà dung dưỡng? Chẳng sớm thì muộn chúa ngục cũng kéo đầu vô khám chung ấy dầu có nước Thái bình dương mà rửa cũng không hết tội được.!

Anh em thợ bạc nghi có buồn giùm cho ai đó không?

Thốtnốt

Có thật hay không?

Hiện giờ nơi chợ Thốtnốt đương đồn đãi rằng ăn cướp sẽ đánh chợ, vì có kẻ nói nó có rải giấy cho hay trước, kẻ nói nó gởi thơ cho quan Chủ quận Thốtnốt. Vả lại sự đồn tiếng nầy có không thì không dám chắc, nhưng hiện giờ quan Chủ-quận đã có truyền rao cho mỗi nhà sắm một cái thẻ thiết và một cây dùi để có khi nào nào động lấy thẻ thiết ấy mà đánh truyền tin cho hay. Còn lúc nầy sự tuần phòng nơi châu thành lại càng nghiêm nhặt sốt sắn hơn mọi khi, mỗi người lính đi gác hay là đi tuần thì đều có mang súng theo lưng để phòng khi nào nào động; còn ban đêm lại cho lính đi biến tuần rồn theo các ngọn rạch trong làng để ngăn ngừa quân trộm cướp.

Còn lúc bây giờ dân sự nơi Châu-thành Thốtnốt đều có lòng lo sợ nhưng sự thật chẳng biết có không? Có không thì chẳng chắc được nhưng sự thấu phòng như thế cũng làm cho quân trộm cướp nghe tới mà oán vía kinh tâm.

Rủi ro vong mạng

Hôm ngày 20 Septembre 1925 nơi chợ Thốtnốt có xảy ra một sự rủi ro lấy làm thảm thương cho kẻ làm lụ làm ăn vì bất cẩn một chút mà phải vong mạng.

Số là tên Quyền tuổi độ ngoài hai mươi, có tật câm, nhưng làm lụng thì ít ai bì kịp, nó là con của một người thợ đóng xuồng kia, bữa đó tên Quyền cầm búa đẻo cây mô u đẻo cho suông sẻ đặng cưa ra để làm cong xuồng hoặc then chi chi đó, rủi vì sơ ý trật tay đẻo nhằm bắp đùi chàng ta đứt nhượng huyết lưu mãng địa, nhưng may vậc thuốc hàng thì cũng cầm máu lại đặng. Ông già tên Quyền tưởng bịnh thế như vậy không sao (không tưởng rằng đứt nhượng là có đến hại, đem lên nhà thương điều trị mới lành). mãng tưởng như vậy nên đến ba bữa sau (23 Septembre 1925) chỗ bị đứt bứt miệng tuông máu ra cho đến đổi tên Quyền chịu không nổi phải bỏ mình; bỏ vợ yếu còn đang mang mền. Ai trông thấy cũng đau lòng biết bao.

Muốn bán

Một cái xe hơi hiệu *Delahaye* 10 ngựa kiểu xe kiến (Limousine) số xe gần tới số 4 ngàn, có đồ phụ tùng đủ, áo nệm mới tinh hảo, chạy 100 ki-lô mết bao 12 litres săn.

Xe còn mới mà chủ bán cho trả chiệc hoặc ai có xe hơi nhỏ muốn đổi cũng đặng — Xin do nơi Bổn-quán.

Muốn cần dùng

một người có bằng tốt nghiệp chung học

Tôi muốn cần dùng một người cho có cấp bằng tốt nghiệp bằng không thì ít nữa là có làm việc nhà nước một ít lâu, nay mới thôi ra, còn về phần tuổi tác thì ít nữa là 25 tuổi sắp lên chớ không dùng nhỏ tuổi, còn lương bổng thì không luận ít nhiều, vì tôi muốn cần dùng nhiều việc.

Như ai có muốn thì hãy viết thơ thương nghị. Đến ngày 20 Octobre 1925, thì không thâu thơ từ chi về việc nầy nữa

Nay kính
Huỳnh-như-Gia
Sốctrăng (ville)

H. DELPEYRAT

Khi trước là Hãng E. POURTOU
Số nhà 33 bis, 35, 37, 39
đường Amiral Dupré Saigon
RƯỢU CHÁC, RƯỢU MẠNH
RƯỢU KHAI VỊ, RƯỢU TIEU-BỔ

Xin chớ bỏ qua cơ hội tốt

Kính quí bà, quí cô,

Vì niệm tình quí khách chiếu cố hằng ngày mua bán với bổn hiệu nên y lệ thường niên, từ ngày 28 Septembre cho đến 10 Octobre 1925, bổn hiệu sẽ bán hạ giá các món hàng trong tiệm đặng đền ơn quí khách.

Nên kính mời quí bà, quí cô, đời gót ngọc đến xem chơi và mua giùm.

Kính cáo
WASSIAMULL 34 36, rue Catinat
Gần nhà bán thịt Guyonnet phía tay mặt

BAO GIỜ HIỆP-PHỐ?

(Ái tình Tiểu-thuyết)

Tác-giả : TRẦN HỮU DO
(Cao-lãnh)

Trong duyên gặp gỡ là duyên,
Trong tình vẹn vẻ đôi bên là tình.
Mấy lời sắt đá đinh-ninh,
Xa xuôi ai cố thấu tình chăng ai?

I

Bóng-cây phủ khắp một sân,
Gió hè đưa lại hoa xuân tàn rồi.
Tiếc xuân ta những ngậm ngùi,
Chạnh niềm lại nhớ đến người phương xa...

— Viết mấy câu gì coi bộ ác ý như vậy?

— Tôi vừa viết xong mấy câu nầy.

— Đâu, viết cho ai? Sao lại viết trên một tờ giấy viết thơ tốt như vầy?

— Phải, ấy tôi định viết thơ cho một người quen xa.

— Hay là người vừa mới gặp bữa nọ?

— Không. Người hôm nọ viết mà làm gì!

— Vậy thì viết thơ cho ai?..

Chiều hôm bảng lảng bóng vàng, mây trên trời chỗ nhuộm màu hồng khóm in sắc hắc, bên đường cây cối đứng lặng êm, trước nhà người đi qua đi lại đông như hội. Trên một phòng khách-sạn kín có một chàng thiếu-niên đang ngồi chống tay lên cằm, tay cầm ngọn viết, mắt ngó mông xuống đường, mặt ra dáng âu sầu lắm. Chàng ngồi xuống đó định viết một bức thơ thật dài, để sáng mai nầy gởi cho kịp chuyến tàu đi Hải-phòng. Vừa mới viết được bốn câu ấy, kế có người bạn đến chơi, đi giày cao-su ồm quá, làm cho chàng không kịp đẹp bức thơ ấy, nên người phải hỏi qua hỏi lại mấy câu như trên kia.

Nơi con đường Catinat ở thành Saigon nầy, chiều chiều nào cũng đông người như hội, nào nhiệt vô hồi, nào nam-thanh nữ-tú, nào tài-tử giai-nhơn, quần áo sặc-sỡ, nón giày lòa-lọt, nhởn-nhơ bọn đôi bọn ba đạo chơi xem ra thật rộn rịp. Cái quang cảnh náo-nhiệt của thị-thành đây, cách nói nói cười cười, mắt nhìn ngó nhau, tay cầm tay nhau đây, dường dẫn ai là người vui trong trường đua chen bôn bả vào một giấc mộng vu-sơn đánh Giáp, hưởng thú Thiên-Thai. Thật, cái quang-cảnh ấy tưởng khi ai trông thấy cũng phải động tình, duy trừ đấng Bồ-Tát, không còn ai thoát tục được vậy.

Vả trước mắt có cái quang-cảnh ấy, bên tai nghe thấu cái tiếng cười dọng nói ấy, đem thân mình ở lẫn vào giới hạng cảnh tình ấy, những người thiếu niên đương độ, tập nhiễm cách cư-xử tự-do, hương-tình vừa nhuốm bén, lửa tình đương nấu nung, tránh nào khỏi tưởng-vọng, như mê như mốn, như tỉnh như say. Cái tưởng-vọng càng cao lên chừng nào, mối thị-dục càng cao lên chừng nấy, biết bao nhiêu là cảnh biết bao nhiêu là tình, biết bao nhiêu là ý, thân, tưởng, sắc, xúc, pháp, thinh, hương, mà ngoài ra cái thế giới ta-dâm nào có lọt ngoài cái thế-giới khác. Bởi vậy bên đua chen nhau ăn-mặc, đua chen nhau điểm-trang, rồi ra lượn đi chơi phố-phường mượn cập nhãn tuyến để trao lời non nước.

Thế mà trong cái cảnh-giới náo-nhiệt nầy lại có người, tuy không phải yểm thế mà cũng như yểm thế, tuy không bản dem mình vào cõi tịch-mịch mà cũng như ở trong tịch-mịch, riêng trời tri-kỷ với ai! Cái quang-cảnh kia thật là hỉnh tình, mà đối với người đây lại là vô-tình, cái vẻ náo nhiệt kia dễ làm cho người đời phải xúc-động, đối với người đây lại không có động đến chút nào, tự-nhiên không thấy gì hết cả. Có lẽ khi trông thấy càng làm cho người chán, càng thấy bao nhiêu lại đau lòng xót dạ bấy nhiêu. Chàng ngồi trên lầu ngó xuống đường một hồi lâu kế đứng dậy đi lại đi qua trong phòng mặt gầm xuống mất ngó bộ lơ-đờ ra chiều nghĩ ngợi. Hết đi quanh quẩn lại qua trong phòng, kế lại bước ra ngoài sân gạch, nhìn ngay lên trời, xem mây bay đến một góc. Ô! cái mối tơ tình gì làm cho chàng như mê như dại làm vậy? Cái một phong-trần đã trải mùi tân-khổ kia nào ai dễ làm cho chàng mê dại, có sao lại phải ngơ-ngẩn ngẩn-ngơ?... Chàng đương chừng suy nghĩ ấy bất-giác cất tiếng lên ngâm rằng:

« Trải bấy nhiêu xuân mải đến chừ,
« Bây giờ mới rỏ cái tương-tư.
« Ngâm câu ly biệt đã xao xác,
« Buộc dải đồng-tâm vẫn chặc khư.
« Muốn học tình đong, đong hãy thiếu.
« Một thành sầu đắp, đắp còn dư.
« Năm chờ tháng đợi đây bao quản,
« Dầu nát trăm thân cũng chẳng từ ».

Chàng đây là ai mà có cảm-sầu dường ấy? Duyên nợ ra sao mà phải thổ những câu bi thương? Kìa mấy câu của chàng vừa mới ngâm qua, ai chẳng thấu rõ chàng đã vì tình vương-vấn, cách trở có khư! Đã cách trở, trách nào khỏi nhớ mong tư-tưởng, mà nhớ mong tư-tưởng cách nào khỏi khổ-não sầu tư. Nhứt là buổi thanh-xuân đương-độ, khối-tình càng nặng nỗi vì ai, lưới tình càng vương vấn cùng ai, mà ra tình thật là tình, dan díu thật là dan díu. Rồi ra phải cách trở nước non, trông chừng ón nhận, người nầy phải đứng vào trong ngược-cảnh, người nọ phải ép buộc lìa xa, cái cách trở ấy quả là một cái khổ. Ôi! « cái gì không ưa mà phải hiệp là khổ, cái gì ưa mà phải dời là khổ, cái gì muốn mà không được là khổ », lời Phật thuyết pháp ngày xưa tưởng thật là đúng lắm vậy.

Và nước non đâu chẳng là nước non, tình nghĩa đâu chẳng là tình nghĩa, mà nhứt là ở thành Saigon nầy tình nghĩa nước non đã lắm, nhân sao chàng chẳng thay quần đổi áo, chải tóc mang giày, để dong chơi như thiên hạ, để lượn xuống lượn lên như khách tình, khơi dòng lá thắm, mở đường chim xanh?

(Còn nữa).

Công-ti Quản-hạt đại thương

Công-ti nặc-danh vốn 30.000.000 quan

Grands Magasins Charner

SAIGON

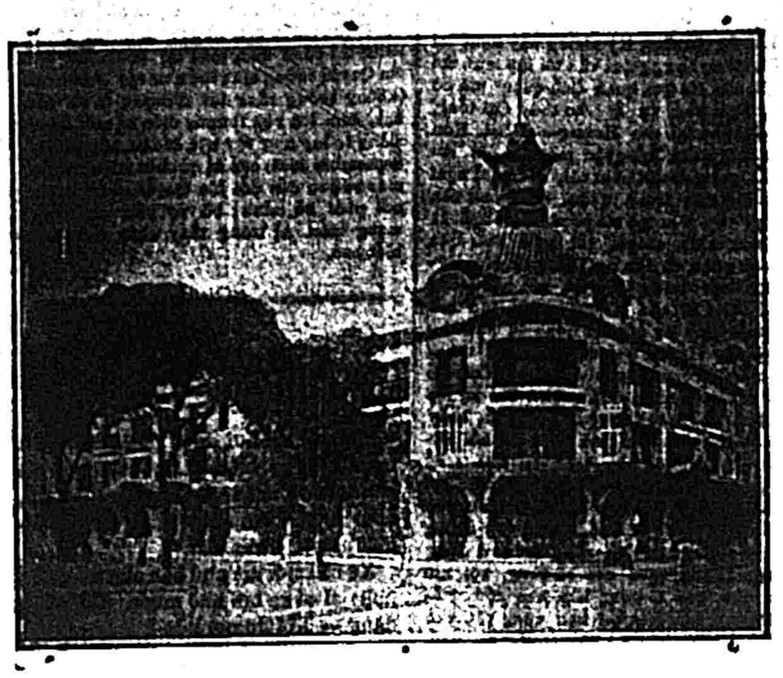

Dầu thơm — Đồ rửa mặt — Đồ vàng bạc — Đồng hồ — Kiến con mắt — Viết-mực — Đồ bằng sắt — Thuốc mọc — Đồ aluminium — Đồ sơn — Dao nĩa — Đờn — Đồ tập thể thao — Đồ đi đường — Đồ âm-nhạc — Nón đàn ông — Giày đàn ông và đàn bà — Vải hàng — Vật thực

Phòng gọt móng tay — Phòng trà. — Quán rượu điện Huế kỳ

Có nhạc. (*Thứ năm từ 16 h. 45 tới 18 h. 45*
(*Chúa nhựt từ 9h tới 11 h*

NÊN THỬA DỊP BẠC LÊN CAO

Sự chắc thật làm nên sức mạnh của bổn hiệu

Điện tín MAGCHARNER — Dây thép nói { Nói lại sở quản lý số 143 / Nói lại sở buôn-bán số 604

Thùng thơ số 528

BAZAR GIÁO YẾN Phạm-văn-Hiền prop.

106, Boulevard Bonnard, Saigon

Giá ít món hàng

Kiénovale t. khéo	6$00	Jardinière int. vert bl.	8$75	Tau bướm nacre Récl.	0$45
Surtout ovale	4 50	Plateau p. jardinière	8 75	Máy bay bronze Récl.	0 05
Porte fleur 2 cornets	2 50	Jatte tương tq coupe	5 00	Fleurs p. jardinière R.	0 15
Porte fleur 1 cornet	2 40	Hộp al. đồ đi hộp sâm R.	0 40	Mousse paquet R.	0 15
Service liqueur uni	4 60	Hộp đựng vàng laqué R.	1 95	Porte montre argt.	1 90
Service liqueur décoré	5 50	Hộp thuốc xỉa laqué R.	0 35	Service fumeur al. R.	1 20
Service liqueur taillé	5 50	Hộp đồ thuốc annam R.	0 65	Bình mực 1/2 cris R.	0 50
Pendulette argenté	5 50	Vase suôn đích ban 0,60	2 40	Faux col 0,30 à	0 60
Pend. argt. réveil	8 00	Bottines Balm. noir R.	6 90	Nœud à nouer 0,60 à	1 20
Coupe đồ bánh v. coul.	2 50	Souller Richelieu verni	7 50	Régate à nouer 0,80 à	1 60
Dĩa đồ bánh 2 thứ	1 90	Souller rich. jaune	6 90	Nón nỉ large, bord 3,50 à	7 95
Seau à glace argt.	2 50	Souller rich. chev. gl.	6 50	Casque rond trắng	4 50
Bau carafe taillé	2 50	Đồng hồ car. wea. 6 g.	[illegible]	Casque colon long	6 50
Mâm alu. 2$50, 2$50,	3 30	Đồng hồ car. w. 8 g.	75 00	Casque Durbar ni 5,50	6 50
Hộp đựng vàng 0$75 à	1 00	Hort, car. w. 8 g. 2$00 à	200 00	Vase Cornet d'oiseau	1 50
Chén đựng cao khô	0 45	Chậu marb. 4 bô cân	9 50	Vase miệng tôm	1 50
Surtout 4 cor. Réclame	4 50	Jard. int. vert 32 c/m	5 00	Fleurs artificielle 0,08 à	0 50
Surtout 3 cor. Réclame	4 00	Encre stylo waterm. R.	0 30	Lampe haut parfaite	5 [illegible]
Surtout 1 cor. Réclame	2 80	Xat nha đu tâu 0,08 à	0 50	Lampe basse décorée	2 50
Quart alum Réclame	0 20	Fume cigarette amb. R.	0 30	Lampe basse Réclame	1 90
Seau p. chamb. Réclame	1 95	Legumier đồ cơm 0,75	1 00	Carafe cristal Réclame	[illegible]
Loto 48 cartes Réclame	1 00	Hình football bronze	20 00	Verre à pied cris bord R.	0 50
Jeu course đua Récl.	1 95	Album p. c. p. 100 pl. R.	0 60	Hình Napoléon br.	2,00 2 50
Lion bronze Réclame	2 50	Porte journ. laqué R.	1 50	Hình Napoléon biscuit	2 25
Etui cigarette cuir	1 80	Chaîne montre 1,90 à	2 50	Barrette fleette 2 thứ R.	0 15
Ống bơm con nít 0,80 à	1 10	Khuôn bánh lò kiểu	0 03	Áo quan matelot có sọc	4 50
Val. cuir jaune 12$00 à	18 00	Vase coul. mg đứng R.	0 75	Áo quan matelot nỉ	3 50
Hộp chữ in caout. Récl.	0 80	Vase chg nick, paysage	5 00	Áo quan filette broderie	2 50
Phan đ. mặt voyage R.	0 20	Casquette drap	1 00	Khăn choàn velours	5 00
Mền nỉ trắng 2m×2m,45	17 00	Nón rơm con nít	1 80	Khăn choàn laine trắng	8 50
Mền niaçe 2m×2m,45	15 00	Mền gòn có bông	3 50	Carte postale o,ul.	0,03 0 05

Envoi contre remboursement à l'intérieur

Gởi mua món nào không vừa lòng, có trả lại, cũng vui lòng tiếp lấy

BAZAR GIAO YẾN lãnh nhuộm đồ hàng, bận cũ rồi, nhuộm inh đồ mới

Mandat qui khách có gởi cho B. Giáo Yến, xin biên cho Phamvanhien lãnh.

Cũng còn nhiều món hàng khác, ít chỗ kể không đủ

Hộp thuốc xỉa aluminium mới lãnh kỳ tàu này 0$40 và 0$80, sục giá 0$25 và 0$25

A. DENHOLM

N° 36-38, Rue Lefèvre N° 36-38

SAIGON

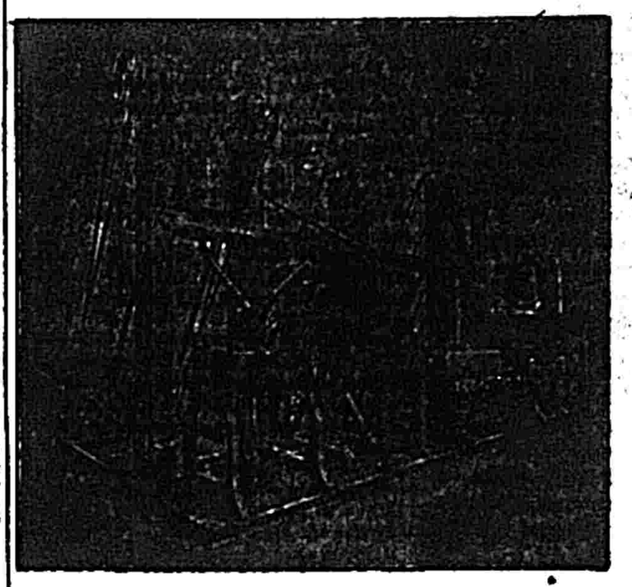

MÁY BAY LÊN GIÓ

NGUYÊN GIÁN MÁY — ĐỒ PHỤ TÙNG — ĐỒ THAY ĐỔI — DÂY TRÂN EMERIE — VÂN VÂN — MÁY LÀM DẦU, LÀM ĐƯỜNG — MÉ-TEO NỒI SÔ-DE V. V GIÁ PHẢI CHẲNG

MUA MỘT LẦN MỚI BIẾT

Thật vậy. Muốn biết tiệm nào bán rẻ phải có mua một lần mới biết được. Chúng tôi chẳng dám khoe khoan, song chúng tôi dám hứa chắc rằng tiệm chúng tôi vẫn bán rẻ hơn các nơi mà cách tiếp đãi quí khách cũng bạt tình niềm nở.

Tại tiệm chúng tôi có bán đồng hồ CARILLON WESTMINSTER để thờ đẹp lắm. Có bán máy hát xoắn và kiểm, đủ kiểu, máy thật tốt, và có trữ đĩa hát cải lương, nhiều bài hát. Cung có trữ nón Cocque điện «COQ GAULOIS» thật nhẹ thật khéo và «FORME ANGLAISE» thật chắc thật bền, có nhiều đồ bằng pha lê như bầu đựng nước, ly, và đồ Aluminium tốt lắm. Chúng tôi lại có trữ bán các thứ dầu, hạng Huê kỳ, chưng cất thạch, cao cô, thạp cô, số hoa lí da tây, có đồng hồ rẻ, đồng hồ tay, và trái quít, chạy rất đúng giờ máy móc bền bỉ, nên có giấy bảo lãnh 5 năm.

Tiệm chúng tôi có làm Đại lý giày tây hiệu «ÔNG CỌP» là thứ giày của hãng *Richaud* bán lúc trước, có áo sơ mi, cols, régates, nœuds, vớ tơ vớ cải, đủ các thứ màu, lại có nhiều thứ áo Pardessus cao su và gabardine, đã chắc mà lại rẻ nữa.

Tiệm chúng tôi có bán xe máy hiệu C A P, là thứ xe thiên hạ ưa dùng hơn hết, vì nó chắc mà nhẹ, và giá mỗi cái có 48$ thôi.

Chư tôn ở lục châu có dịp đến Saigon xin mời đến xem cửa hàng chúng tôi một lần cho biết, chúng tôi lấy làm hoan nghênh lắm. Và nếu muốn biết ở đâu bán rẻ xin cứ đến.

BAZAR PHAN-THANH-BIÊN

số 54 đường Viénot

giáp phố Chà bán vải ngan Chợmới Saigon

Cuộc xổ số

CỦA TƯƠNGTẾ HỘI NĂM 1925

Chiếu theo lời nghị số 1875 ngày 5 Juin của quan Nguyên-Soái Namkỳ bàn trị sự các hội Tương-tế được tạo lập ra một cuộc xổ số bầu lấy tiền giúp các nội khuyên-thiện.

Định giá mỗi số là *một đồng bạc*

CÁC SỐ TRÚNG

1 số trúng	10.000$00	»	10.000$00
1 »	4.000 00	»	4.000 00
2 »	2.000 00	»	4.000 00
8 »	1.000 00	»	8.000 00
10 »	500 00	»	5.000 00
50 »	100 00	»	5.000 00
80 »	50 00	»	4.000 00
200 »	20 00	»	4.000 00
352			44.000$00

Định đến ngày 11 Novembre 1925 sẽ xổ tại dinh quan Đốc-lý Saigon.

Giấy số đã bán tại Saigon và lục tỉnh hôm nay. Vậy đồng bang tanếu ai muốn thử thời vận coi đỏ hay đen cũng nên mua mỗi người một vài tấm

ANCIENNE MAISON PHÚ-TOÀN

ĐỒNG GIÀY TÂY VÀ ANNAM

LE-VAN-BEN

CHỤP HÌNH VÀ RỌI HÌNH RA LỚN

— SAIGON —

17-19 Rue Amiral Courbet (Halles Centrales)

Quảng cáo đồng bang

Kính cáo cùng đồng bang đặng hay: Nhơn vì ông Trần quang Nghiêm mắc bận nhiều công việc nên đã sang *Lục tỉnh Khách-lầu* lại cho tôi là *Nguyễn-văn Ngọc* dit *Chín Tùng* kể từ ngày 1er Aout 1925. Chúng tôi đã sửa sang phòng vi lại sạch sẽ tinh khiết sáng lang và mát mẻ lắm. Nhưng bởi đều dễ sai khiến, quí khách sẽ được vui lòng chẳng sai.

Vậy xin kính mời lục châu quân-tử khi có dịp đến Saigon ghé lại *Lục Tỉnh khách lầu* tạm nghỉ, chúng tôi rất đội ơn vô cùng.

chủ nhơn

LỤC-TỈNH KHÁCH-LẦU

202 d'Espagne Saigon

kính thỉnh

Phạm-quang-Nghiêm

Commerçant Ômôn

Buôn bán hơn 10 năm rồi thật sạch và rẻ hơn các nơi.

Làm Đại-lý hãng dầu lửa Asiatic.

» Đại-lý hãng rượu Binh-tây.

» Đại-lý nhà thuốc tây Pharmacie Centrale.

« Đại-lý nhà bán bột xoàn J. Giuntoli.

Có trữ dầu sáng *Shell*, dầu lửa hiệu *con sò*, dầu nhớt hiệu M. C. C. đèn *TITO LANDI*; đèn thắp dầu sáng có chạy dây như đờn điện; hàng *Tân*, hàng *Bắc* các thứ rượu Tây và đồ nữ trang đủ kiểu theo kiểm thời

NAY KÍNH

Bánh Quốc-Nỡ

Ăn chè lâm tưởng bánh Quốc-Nỡ cũng như bánh bao của khách-trú xưa nay, bánh Quốc-Nỡ là bánh làm rất tinh khiết lại có beurre, sữa bò, chocolat và vanille, ăn không khác nào phá lưng.

Vậy quí ông quí bà, khi có dịp đi dạo cười, tân gia, tân quan, hoặc kỵ giỗ cưới chi, xin nhớ mua vài đồng bạc bánh lì hoặc năm ba hộp bánh nguyên, trước cúng, sau đem ra đãi khách, thì rất đẹp mặt vẻ vang.

Lại lúc đến kinh thành có việc, khi ra xin quí ông quí bà, nhớ mua ít nhiều về cho con, em cháu, ngõ giúp giùm cho cô nghệ gái nhà Nam được mau tiến phát.

Có trữ bán tại nhà tôi, và tại tiệm bán hàng tây, hàng tàu, của chú tôi, là M. Nguyễn khắc-Trương, ở đại lộ Bonnard số 83

NGUYỄN-THỊ-THÁI

Propriétaire de la Fabrique de Biscuits Quốc-Nỡ

13 Rue Lagrandière

Saigon

COURS PRATIQUES de COMPTABILITÉ et de DACTYLOGRAPHIE

NGUYỄN-VĂN-MUI

10, Rue Martin des Pallières, 10

En face de la gare de Dakao

SAIGON

Nam-nghĩa-lợi dit Thai-son-qua

DENTISTE

ANNAM TRUNG RĂNG

110, BOULEVARD BONNARD, 110

Chợmới Saigon

TRAN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHẾ MÁY

BOTINIER

Réparation des Raquettes

Rue Turc n° 14

SAIGON

Tiệm tài lập ra đã hơn 17 năm rồi có một nghề làm ghế máy theo kiểu Hồng-kông, ghế dài, nghế dựa ghế ngồi, lớn có nhỏ có, đủ thứ, đi dạng rất khéo rất đẹp. Có sửa vợt máy, đồ đánh trái lăng: giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin liệt-vị đến chơi thì vui lòng tiếp đãi

Trần Long, *Cần bạch*

Trần-quang-Xuân

168, rue d'Espagne Tại chợ mới Saigon

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ:

Giày dép Bắc-kỳ

Đồn điền bó túi, và xách đi rợi.

Piles tại lò bên Tây mới gởi qua thật tốt.

Mền nỉ trắng và đỏ thật lông trừu nhiều thứ.

Áo mưa caou tchouc và gabardine đủ cỡ.

Khuôn đồ hình, đồng hồ, đồ aluminium.

Ghế Thonet và các đồ tạp hoá v.v..

Giày dép thì có tiệm đóng tại Hà-nội, còn đồ tây thì mua thẳng các lò bên Pháp quốc, nên bán giá nhẹ.

Tôi mới dựng nên một nhà ngủ rất phải cách vì là trước khi cất nhà đã có vẽ họa đồ đặng làm phòng ngủ, nên phòng vi mỗi căng mỗi phòng rộng lớn tinh khiết theo cách vệ sanh: giường mùng, ra, nệm, gối, bàn ghế mới tinh hảo, chỗ rửa mặt, phòng tắm, phòng tiêu đều có máy nước chạy.

Kính mời quí ông quí bà có dịp đến Saigon xin ghé lại TÂN-HÒA-KHÁCH-LẦU tại đường Boulevard Bonnard số 88-90 ngan gare xe điện khí chợ mới Saigon mà nghỉ thử một lần thì rõ lời tôi bố cáo đây chẳng sai.

Chủ Tân-hoà kính thỉnh LÊ-VAN-LỘC

Tiểu-thuyết

MÙI GƯƠM HIỆP KHÁCH

Dịch-giả: NAM-KIỀU

HỒI THỨ XVI

Thế gian lắm chuyện phi-thường

(Tiếp theo)

Đó đâu đêm hôm nọ có một bọn hơn 30 người, kéo vào ăn cướp, bắt thiếp đưa về Mồ-phủ, cái thân của thiếp ngày nay đã bị ô-uế rồi, đêm qua lại bị Mồ Công-tử đưa vô phòng hãm hiếp, thiếp lo buồn chết giấc đi hồi lâu, đến lúc mở mắt ra thì đã thấy Mồ Công-tử bị chết một cách thảm-thương, song không biết rằng ai giết! (?) Lôi-Công nghe lời Viên thị cung-khai như vậy, thì nghĩ thầm rằng: Mồ Công-tử làm việc gì cũng là ngang trái, cho nên ngày nay chịu «quả-báo» thế nầy là đáng lắm! cho hay tự xưa tới giờ, kẻ giết người đã không phải là lương-nhơn: mà kẻ bị giết cũng không phải lương-nhơn bao giờ! Đoạn lại kêu hai người con gái kia mà hỏi, thì hai người chối là mới đến không biết. Lôi-Công nổi giận, nạt tả hữu đem ra tra đánh. Bỗng thấy một người áo đồ khăn đen, xăm-xăm bước tới cửa nhà, la lớn lên rằng: dừng có tra đánh người ta mà tội-nghiệp! Câu chuyện giết người cứ hỏi tôi đây! — Lôi-Công nghe nói kinh-ngạc, cúi đầu nhìn xuống, thấy người đó tướng-mạo dị-kỳ; cai phuông dữ-dội bèn hỏi: nhà ngươi tên họ là gì? Vì cớ sao lại biết duyên-do việc giết người nầy?

Người ấy đáp: tôi quê ở Sơn-Đông, tên kêu Mã-Tuấn, chính là hung-thủ việc giết người nầy, nay xin đem bốn cái đầu lại nạp. Nói đoạn, mở bao da lấy bày ra từng cái một. — Lôi-Công thấy thế, lại càng thất-kinh, nghĩ thầm: thế-gian không có thằng nào lại lớn gan quá như thế nầy! Các nha-dịch ai cũng mất hết sắc mặt. Lôi-Công bèn hỏi: làm sao lại có những cái đầu nầy? — Mã-Tuấn nói: lâu nay tôi vẫn nghe Công-tử Mồ-vũ-Nghi thường thường ý thế cha mà cướp hiếp những con gái nhà tử-tế, Bảo-thành-Nhơn lại tán-thành thêm vào; Tôn Tri-Huyện thì chỉ hút máu của dân, nên vẫn để giận tại lòng, ngày nay cả quyết giết đi, là muốn trừ hại cho muôn dân. Bởi thấy quan-lớn là người công-chánh, nên lại đây thú tội «giết người thì thế mạng» đó là lẽ thường xưa nay! — Lôi-Công thấy đã có hàng-chữ, liền kêu các nhà khổ-chủ nhận lấy đầu đem về. Người nhà họ Mồ quí xuống bẩm là không thấy đầu Công-tử, Lôi-Công bèn hỏi đầu ở đâu? Thì Mã-Tuấn nói: tôi đưa biếu một người bạn thân của tôi rồi! — Lôi-Công lại càng lấy làm lạ, có khi nào anh em bạn biếu nhau bằng đầu người bao giờ! Nhơn hỏi: người bạn của ngươi tên họ là gì?

— Người đó tức là ông thầy thuốc La-huy-Am, khi tôi ở Sơn-Đông lại có ở chơi tại nhà ba bữa; nhơn buổi chiều hôm qua cùng nhau uống rượu rồi bàn việc thuốc, thầy ta thở dài nói: nếu chữa được bịnh nầy thì tất có muôn nén vàng. Tôi bèn hỏi: nếu có muôn nén vàng thì sao lại không chữa? Ta nói: ngặt vì có một vị thuốc không thể kiếm ra được, đó là óc người sống. Vì thế ngày nay tôi đem đầu Mồ Công-tử đến tặng ông. Nếu quan-lớn không tin, cứ kêu ông ta lại mà hỏi. — Lôi-Công liền lập-tức sai người mang trát đến bắt La-huy-Am. Đi đến nửa đường, thì gặp La-huy-Am đi kiệu lại, sai-dịch xúm vào trói bắt, La-huy-Am như ngây như dại, không biết mình có tội-tình gì, bắt-đắc-dĩ phải theo bọn công sai dẫn về quì tại trước mặt quan Phủ. Lôi-Công hét to lên rằng: nhà ngươi đã biết tội chưa? La-huy-Am đáp: bẩm quan lớn, tôi thuở nay chưa từng làm điều gì phạm pháp, không biết là tội gì? Lôi-Công bèn trỏ vào Mã-Tuấn mà hỏi rằng: vậy chớ ngươi có quen biết người nầy không? La-huy-Am hai mắt nhìn vào Mã-Tuấn hồi lâu, rồi nói rằng: tôi chưa hề quen biết người nầy bao giờ cả. — Mã-Tuấn nói: ông với tôi, mà ông đã vội quên sao? — La-huy-Am nổi giận mắng rằng: tôi quen anh hồi nào? Mà anh bảo tôi quên!

— Chết nỗi! Làm người phải có lương tâm. Buổi chiều hôm qua ông vừa nói với tôi rằng: có một cái bịnh kín, nếu chữa hết thì lấy ngàn vàng, song ngặt vì không kiếm đâu được óc người mà làm thang thuốc. Nên tôi mới giết Mồ Công-tử, mà đem đầu óc lại cho ông, ông còn chối à? Lôi-Công cũng nói: nếu ta còn chối, thì ta đây phải cứ phép gia hình. — La-huy-Am bấy giờ luống-cuống không hiểu đầu đuôi câu chuyện ra sao, vừa sợ hãi lại vừa hồ nghi, bèn quì xuống bẩm rằng: tôi thiệt không biết tội tình duyên-cớ ra làm sao cả. Lôi-Công bèn đem việc Mã Tuấn giết người kể lại cho ông nghe. La-huy-Am thất kinh bẩm rằng: quan lớn đôn trời soi thấu tình oan cho tôi, tôi thiệt không quen biết ông nào, vả lại trong sách thuốc cũng không sách nào bảo dùng óc người làm thang thuốc cả. Ông nói thiệt không có bằng-cớ chút nào. — Lôi-Công liền quay lại hỏi Mã-Tuấn: ngươi nói rằng tên La-huy-Am xúi ngươi, thì có bằng-cớ gì không! Mã-Tuấn nói: sao lại không có bằng cớ! Hiện ở trong rương thuốc của ông còn cái đầu đó, quan-lớn cứ sai người đến xét mà coi. — Lôi-Công liền sai người đến ngay nhà họ La khám-xét, thì quả nhiên trong rương thuốc có một cái đầu người, đem về nạp tại Phủ-đường. — Lôi-Công thấy thế, kêu người nhà họ Mồ cho lãnh đem về, rồi hỏi La-huy-Am rằng: đầu người để ở trong rương thuốc nhà ngươi, ngươi còn nói điều gì được nữa chăng? — La-huy-Am vẫn không chịu nhận. Lôi-Công liền sai đem ra tra-khảo. La-huy-Am chịu đau không nổi, cực-chẳng đã phải nhận liều cho xong.

(Còn nữa).

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38. — CHOLON

Dây thép nói số 638 — Đánh dây thép chỉ dẫn: Nhị-Thiên-Đường, Cholon

CÓ BÁN CÁC THỨ THƯỢC CAO, ĐƠN, HOÀN, TÁN, RẤT TIẾN DỤNG NHƯ SAU NAY

PHỤ-QUẾ-BÁT-VỊ-HOÀN

Phàm con người mà thủy hỏa hòa bình thì ít hay sanh bịnh.

Bởi vậy cho nên phải dùng lục-vị là để nhuận thủy Phụ-quế là vật bổ hỏa mà điều bổ chơn dương.

Vì cái máy sanh hoạt đều do nơi trong hỏa, ở trong hai trái thận một điểm chơn dương gọi là mạng môn, tức là chỗ tướng hỏa ở mà gìn giữ lấy mạng người; cho nên người mà sanh yểu sống lâu, chết yểu, hoặc có thai cũng không đều do nơi mạng hỏa.

Thuốc nầy bổ bổ thận mạng chơn dương, giúp hỏa trợ tỳ, tiêu tăng ẩm thấp, thông trị chơn dương.

Những kẻ tinh huyết khô khan thường hay đau lưng mỏi cẳng, hoặc kém thấy mà sanh đàm rồi hóa ra chứng ho, hoặc nhức đầu xây xẩm, lỗ tai lùng bùng, chiêm bao di-tình, khô cổ rát lưỡi, đau răng, nhức răng, xanh xao vàng vọt, hoặc thân dưới ngứa ngấm sanh ra ghẻ chốc vân vân, các chứng thầy đều dùng được.

Mỗi lần uống bốn chỉ, uống với nước muối mằng mằng.

Kị ăn cải trắng và những đồ lạnh lẻo ngưng trệ.

Chư tôn có mua thì hãy nhìn cái nhãn hiệu ông Phật mập của tiệm Nhị-Thiên-Đường thì khỏi lầm đồ giả.

Mỗi hộp giá là. . . . 0$35

ĐINH KHẤU LÝ-TRUNG-HOÀN

Thuốc hườn nầy chuyên trị nam phụ lão ấu, hàng trệ hỏa bất sanh, thổ dương hư khí nhược; hay đau xốc hông, trạo trực muốn mửa, tạng phủ bất điều ăn uống không tiêu; bịnh hậu khiếm bổ, mạng môn hỏa suy; tỳ hư vị yếu, đau bụng la chảy; ăn uống chẳng ngon, hình thể mỏi mệt; ban đêm hay ho, ban ngày đàm nhiều; hoặc ăn uống quá độ mà sanh bịnh trùng hàng; hoặc ăn đồ lạnh lẻo sống sít, ngưng trệ, rồi bất mửa; hoặc cảm hàng tay chơn run rẩy; hoặc nguơn khí bất điều, tinh-thần suy kém, v. v.... thầy đều trị được.

Phải dùng nước gừng thì mà uống với thuốc.

Nói tóm một lời là thuốc hườn nầy có tài ôn trung phò dương; hễ uống nó được thường thì nguơn-khí điều hòa, tinh thần bội trương.

Bổn đường đã gắn công tìm kiếm các thư dược-liệu cho thiệt tốt thiệt hay phối hiệp lại mà chế ra thứ thuốc hườn nầy, thiệt là công hiệu như thần, bá phát bá trúng.

Chư tôn có mua thì xin phải nhìn cho kỹ cái nhãn hiệu ông PHẬT kẻo lầm đồ giả.

THANH-TÂM NGƯU-HOÀNG-HOÀN

Thuốc nầy chủ trị nam phụ lão ấu, thần linh mê sảng đàm chặn hoặc trúng phong trúng khí bất tỉnh nhơn sự, ngậm miệng cắn răng, con mắt lác lưng, tay chưn quíu rút, trúng thử phát nhiệt, ác khí xông nhâm phát cuồng nhảy nhót, giựt tay giựt chưn; nhều nhão ho hen, long óc nhức đầu; xây xẩm tối mắt, nhức nhối cả mình; hoặc bị sơn phong chướng khí, đau thắt ruột gan; phong đàm ngăn trệ, khí huất chẳng thông; thần hôn phách ám, nằm ngủ chẳng yên v.v... Nhứt thiết các chứng bịnh nguy cấp phải dùng thuốc nầy, ấy là một thứ thuốc khởi tử hồi sanh, phá nguy cứu cấp, công hiệu như thần.

Hễ uống nó vào thì thanh tâm trừ đàm, đã thông cửu khiếu lại tiêu trừ các dịch tức khảo an nhiên.

Chỉ như con nít mà bịnh kinh phong, cảm mạo phát nhiệt, sanh bịnh dạ đề, khô khô ọc sữa, tích trệ đau bụng thầy đều dùng được.

Người lớn mỗi lần phải uống một hườn, như bịnh đau lâu phải uống gia bội; uống với nước gừng.

Con nít phải uống nửa hườn, nấu lá bạc-hà lấy nước cho uống với thuốc, hoặc hòa với sữa mẹ cho uống, hoặc thoa nơi núm vú mà cho nó bú, hiệu nghiệm như thần.

Phương thuốc nầy từ được Tổ truyền đến nay, bổn đường hằng gia tâm nghiện cứu rồi chọn những thượng phẩm dược liệu tuân y theo phép chế ra mà làm hườn; uống chứng nào hay chứng nấy.

Kị ăn cá và rau cỏ sống sít lạnh lẻo và cũng kị đồ bằng sắt.

Đờn-bà có thai chẳng nên dùng

GIÁ

Hộp gồm 4 hườn.	.	1$00
» 2 »	. .	0 50
Hộp cây 4 »	. .	1 40
» 2 »	. .	0 70

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG TIÊU-THỰC-HOÀN

Chuyên trị nhứt thiết các chứng bịnh thuộc về bao tử, ăn không tiêu, hoặc ăn đồ sanh lảnh rất nhiều, sanh ra bịnh no hơi, tích-tụ, bần thần, đau bụng, lâu ngày làm cho thân thể gầy mòn yếu đuối, ăn uống không biết mùi. Uống thuốc nầy dần dần khai vị tấn thực, trở nên tinh-thần khoái sảng, khí huyết điều hòa, thật là một phương thuốc chí bửu có danh trong thiên hạ.

CÁCH DÙNG

Dùng với nước trà;
Mỗi ngày uống 2 lần;
Mỗi lần uống 2 hoàn;
Uống trước bữa ăn 15 phút đồng hồ.

Giá mỗi hộp 10 hườn là: 0$50

AN-THAI-HOÀN

Thường người đàn bà có thai khí-huyết suy yếu, không thể giúp dưỡng thai-nhi, thì hay sanh ra bịnh ụa, nhợn, (ác-trở) chóng mặt, bần thần, hễ nhọc thì làm ra chứng tiểu sản, lạc sản, ấy cũng bởi khí huyết suy nhược vị khí chẳng hòa, làm cho thai nhi không an mà phải sanh những chứng bịnh hiểm nghèo, thậm chí không phương điều trị.

Bổn Đường nghiện cứu ra hoàn thuốc an thai nầy, cứu những bịnh kể trước đó xưa nay rất nhiều. Vậy những người đàn bà có thai nên phòng bị khi mới có các chứng kể trên đây, cho khỏi lỗi đạo hòa sanh của trời đất, và dùng thuốc nầy trước khi đó thì không lo đều chi bất trắc.

Cách dùng. — Mỗi lần uống 1 hoàn, sau khi 2 bữa ăn, uống với nước trà. Giá mỗi hộp 2 hườn là. . . 0$30

BẠCH TRƯỢC-CAO

Thuốc nầy để trị các chứng bịnh lậu; hoặc đái gắt, lậu mủ, hoặc trắng, hoặc vàng, hoặc lậu ké, lậu huyết chảy ra dầm dề, cứ theo phép mà dùng thì hết lại trừ dặng các chứng bịnh độc.

Trị bạch đái hạ rất thần hiệu. — Kị thai.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần uống chừng 1 muỗng uống cà-phê. Cử ăn đồ chiên xào, cay nóng nầy, rượu cũng không nên uống.

Mỗi hộp giá là. . . 0$60

Thiệt-nghiệp-xưởng

F. NAM

Đường Pellerin môn bài số 142-144

SAIGON

Bổn hiệu chuyên việc tu bổ máy viết, ủi sắt đủ kiểu.

Rèn sắt bông và các thứ kim khí rất huê lệ.

Sửa súng và đồ các thứ khí giới.

CHUYÊN NGHỀ. — Mài dao lớn nhỏ, mài kéo, dao cạo, vân vân, dùng máy điện đồi mài thật bén. — *Soudure Autogène.*

Rèn các đồ phụ tùng theo kiểu vở thì thương và đúng chữ.

RÈN CHƯỜNG SẮT VÀ ĐỒ DÙNG NGOÀI HUÊ-VIÊN LÀM ĐỒ BẰNG SẮT

Cửa ngõ và rào sắt, cửa và rào sắt đủ kiểu để rào mả.

Làm kiểu huê-mỹ và kiểu thường. Ổ khóa và chìa khóa thiệt chắc.

Có làm đồ thâu-lôi (paratonnerre) sửa máy máy xe-hơi, xe máy hơi.

Làm đồ gởi đi Lục-tỉnh.

Công việc làm kỹ lưỡng mà giá rẻ.

Tiểu Thuyết

« DUYÊN PHẬN LỠ LÀNG »

Tôi có gởi bán ở các gare xe điện từ Chợ-lớn tới Bà-chiểu và nhà bán sách Lê-Mai Như ở lục tỉnh ai có mua sỉ và mua lẻ, xin viết thơ cho M. Đoàn-văn-Hai, Nhựt-Tân-Báo.

HÔTEL D' ANANM

Nam-Việt Khách-Lầu

N° 72 à 80 Boulevard Charner et Annexe

N° 9 à 15 Rue Carabelli

Saigon

Phòng ngủ ở dưới đất cùng trên lầu, rộng mát, sạch sẽ lắm rất cận tiện cho Quí Khách có việc đi Saigon cùng đi chơi.

HUỲNH-HUỆ KÝ,
chủ nhơn

Xin ghé mất !!!

TÁI PHÁT KHÁCH-LẦU CỦA M. TRẦN-XÃO dit KHÁ

Kính cùng quí ông, quí bà, quí thầy, quí cô cùng lục châu quân-tử đặng rõ:

Bấy lâu nay tôi chán nghề sự chế khan thể cách cho khách lầu, nên nay tôi chẳng nệ hao tốn rằng sửa lập một cái phòng ngủ hiệu « TÁI-PHÁT KHÁCH-LẦU » ở tại đường Tổng-đốc-Phương môn bài 64 và 66 Cholon. Phòng vì rất thanh-khiết lại sáng-sủa, và mát-mẻ lắm; tiền phòng tôi tính rất nhẹ hơn các nơi, cũng trở sai vặt (boy) đều đề khiến, quí-khách nghỉ nơi phòng đều đặng vừa ý.

Quí-chức thừa dịp đến Cholon xin ghé tại « Tái-Phát Khách-Lầu » tạm nghỉ thì sao sao quí-chức cũng đặng vui lòng, đã ở gần gare xe-lửa Cholon-Mytho cũng là bến xe-hơi đi các nơi, tiện bề cho quí chức.

Tôi chẳng có tánh may đồ y phục theo kiểu Langsa và Annam đủ kiểu, lại có bán hàng Tàu, và hàng Bắc tốt nhứt hạng, và bán đồ nữ trang theo kiểu kiểm thời rất khéo. Trừ những hiệu xe thiệt tốt là hiệu ALCYON, R. P. F, R. F. D. HIRONDELLE, BÉCH SPORT, G. A. F, DIAMANT ROCHET, SPHINX, và có nhiều hiệu khác giá chừng 40$00. Lại có tiệm bán theo Epicerie, Mercerie và có bán rượu tây, bán lẻ theo consommation.

Có xe hơi hiệu de Dion Bouton 10 ngựa mới, kiểu kiểm thời năm 1925. Thừa để cho quí khách du lịch cho đã.

Vậy xin mời quí ông, quí bà, quí thầy, quí cô, thừa lúc rảnh việc xin dời gót ngọc đến tiệm tôi, thì tôi bất lòng hoan nghênh thậm trọng.

Nay kính bạch,
Chủ nhơn: TRẦN-XÃO dit KHÁ

It được vậy!!

TIỆM NAM-CHÂU KHÁCH-LẦU ở tại đường A-MI-RANH CUỘC-BÈ Saigon là nơi rất xứng đáng cho quí khách ở lục châu đến nghỉ. Mỗi mỗi đều thanh-khiết phòng tho rộng rãi cho mướn tính giá rẻ lắm. Nước tắm không hết.

Boy sốt sắn dệ nai biểu.

Chủ khoan-hòa sẵn lòng giúp qui khách trong mỗi đều sở cần.

Thiệt vậy. Qui vị đến nghỉ tiệm NAM-CHÂU đều được như ý cả.

LÂM-VĂN-[illegible]

ĐÈN LÒA KIỂU MỚI

THÁP BẰNG DẦU LỬA

Đèn treo, đèn đứng, đèn treo
Bán tại tiệm
TRẦN-QUANG-NGHIÊM
266, đường d'Espagne Saigon

Thay cũ đổi mới

Kính cùng lục châu quân tử, cao giơi tăng bảo đặng rõ. Bấy lâu công nhớ đăng bảo ra ơn chiếu cố, tưởng nghĩa thâm giao, nên mấy nhà khách-sạng của chúng tôi đến ngày nay đặng bền vững, còn thấy tên tuổi trong thương trường, thiệt là chúng tôi hết lòng hậu ơn quí khách.

Vì tánh quyền thời cũng lâu cũng nặng nên chi phần đông trong quí khách đến muốn đến khách sạng của chúng tôi. Bởi cớ ấy cho nên cố phòng cũng ngày xem thành ra ít, thế nên bền đáp quí khách cho vừa lòng.

Vậy mấy khách-sạng của chúng tôi hiện là:

1° Nam-Thành Khách-sạng ở đường Colonel-Grimaud số 21 và 23;

2° Nam-Trung-Khách-Sạng ở đường Admiral Lorraine số 203 và 205;

3° Nam-Hưng-Thành Khách-Lầu ở đường Amiral Roze số 18 và 20, đều mở thêm rộng rãi sạch sẽ, ngõ hầu khải phụ tấm lòng hoài cố của quí khách trong lục-châu.

Mấy tiệm đều ở gần xe lửa Saigon-Mytho, Khánh-hưng, chúng tôi sẽ hết lòng tiếp rước cho vừa ý đồng bào.

Nay kính
Quảng-lợi, M. Hiệp

THI-THỌ

Tiệm thợ Bạc

NGUYỄN-VĂN-THƠM

Ajouter, successeur Maison de NGUYỄN-VĂN-GIÁO

N° 13 rue Sabourdin Saigon

Kính cáo cho quí ông quí bà rõ: Nguyên tiệm nầy trước của Nguyễn-văn-Giáo, đã qua phần rồi. Nay tôi là Nguyễn-văn-Thơm là em kế nghiệp cũng làm đồ nữ-trang theo kiểu kiểm thời, những là: trâm, chuyền, kiềng, chuỗi, bông tai, nhẫn ba, vòng đeo, kiềng, nơ bông, nơ đầu, đồng chuẩn v.v... Đồ thứ theo kiểm thời cũng như ngày trước vậy.

Xin quí ông quí bà, muốn đóng món chi xin đến gởi đến tiệm tôi, hay là viết thơ mà gởi cho bổn hiệu, thì tôi cũng hết lòng theo ý quí ông quí bà đóng món chi tôi tôi cũng hết lòng cẩn thận mà gởi đến các quí bà quí bà đóng.

Kính cáo NGUYỄN-VĂN-THƠM

Ajouter ch. rue Sabourdin SAIGON

FABRIQUE DE CASQUE FANTAISIE

Vente en gros et en détail

GRAVURE sur MÉTAUX et MARBRE

—:—

TIỆM LÀM NÓN ĐỦ CÁC THỨ

Bán sỉ và bán lẻ

Khắc các thứ con dấu bằng đồng, bằng đồng và bằng đá cẩm thạch

TRẦN-DUY-BÌNH
42, Boulevard Charner :: SAIGON

Duy-Xuân ẩn quán

Tại đầu cầu sắt Sadec

Có in đủ các thứ thơ, tuồng, truyện, đánh, bằng chữ Langsa và quốc-ngữ. Có in sổ bộ, các thứ giấy tờ về việc mua bán, các thứ danh thiếp, bao thơ, thiệp tang thiệp mời đám cưới v.. v...

Có bán đủ các thứ giấy, viết, mực, bao thơ, ngòi viết, thước gạch, gôm, viết chì và đủ thứ sách vở cho học trò các trường dùng.

Mỗi món đều bán rẻ hơn các nhà in khác.

Duy-Xuân ẩn-quán,
kính mời.

XƯỞNG THỢ MỘC CHẠM VÀ CẨN CỬA

M. Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

NĂM THỨ NĂM 1908

Xưởng chánh tại LAITHIÊU (THỦ-DẦU-MỘT) Quan 4. Đường Đường mới sáng chạy đi ra

TIỆM NGÀNH CÓ THỜ ĐỦ MÓN

1° Tại Mỹtho đường mới sáng, mới bến tàu và xe-hơi; 2° Tại Cầnthơ đường mới sáng, ngay cửa tàu của khách-trú; 3° Tại Prémanh đường cái, ngay Tòa-bố; 4° Tại Bạchđằng đường mới sáng, mới bến tàu.

Xưởng nầy có đóng sơn đủ thứ bàn, ghế, tủ, võng, đều đóng bằng cây thanh-mộc như: Trắc, Cẩm-lai và Gõ mà chế tạo nhiều kiểu khéo lắm, thông thiệt là tinh-xảo, không kể giá-cả. Bấy lâu danh tiếng được chư quí vị bao gồm không ngại vì sự kỳ-cang chẩu-chấn rất vẻ lắm.

Khách mới quí khách đến xem chơi, hoặc mua hay là đặt theo ý, đều đều tiếp rước và bồi tâm tiếu.

Mandat và đây thép xin đề: NGUYỄN-HIỆP-HÒA, Laithiêu.

H. Humbert

78, Boulevard Bonnard

Bijoux FIX

ĐỒNG-HỒ HIỆU JAPY

Đồng-hồ treo vách từ 42 tới 50 quan.

Đồng-hồ Régulateurs đủ kiểu từ 270 tới 450 quan.

Đồng-hồ Carillons Wesminster từ 700 tới 1.000 quan.

Đồng-hồ ró từ 20 tới 60 quan.

Đồng-hồ treo thứ nhỏ khóolắmtừ0 60 tới 300 quan.

Đồng-hồ lắc qua lắc lại từ 300 tới 400 quan.

Đồng hồ trái quít hiệu = Lip, Japy, Saint Cyr, Merveilleuse, Uti, vỏ bằng sắt, bằng bạc và bằng vàng từ 27 tới 800 quan.

Đồ bằng vàng, đồ để tập thể-thao, đồ để chung diện trong nhà.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đồ phụ tùng

đường Luro môn bài 99 và 101 (Đất-hộ) Saigon

TRẦN-VĂN-HIỆP, chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là xe mui, xe hai bánh, xe kiểu, xe kéo, và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá tỉ bên tây chở lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiểu đèn tây, đồ bất kể xe chiếc và xe song mã bằng da tây rất khéo và chắc, có bán yên cốt, chuông đạp hai tiền, bình để thấp đèn khí đá theo xe. Sơn xe. — và sửa xe.

Cũi xin quí khách có dịp đến Đất-Hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi, trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi đa thiểu mua giúp làm ngời, thì tôi rất cám ơn hạ cố. Còn như quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cùng giá cả tôi sẵn lòng hồi đáp.

Chủ nhơn cẩn khải.

TÂN TÂN HIỆP THÀNH

Ở tại đường Vienot số 49 ngay chợ Saigon mới

HUỲNH-VĂN-NHUNG, kế-nghiệp

Làm và bán đồ nữ-trang theo kiểu kiểm thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ống ăn trầu có chưng bằng đồng xi nikên (Nickelé) quí khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thơ thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức Contre Remboursement, nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHUNG, cẩn-bạch.

Saigon — Imprimerie du ĐÔNG-PHÁP THỜI BÁO TIRAGES : 8.000 ex. Le Gérant : NGUYỄN-KHI-ĐÌNH